Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 5257 MỖI SỐ : 0 $ 04 NGÀY THỨ HAI 30 và THỨ BA 31 JANVIER 1928

Trung Bắc Tân Văn

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 7712

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao-Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : T. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0 $ 18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Một cách chữa tục mê-tín

Mới đây ở một làng kia thuộc về tỉnh Phú-thọ, một người đàn ông bay tin tưởng hão huyền, khi người vợ có mang, liền đi hỏi thầy bói, xem phúc vận nhà mình sau này thế nào. Thầy bói bảo rằng nếu đẻ con gái thì tốt, nếu đẻ con giai thì nên vứt đi, không thể thì sau tất sinh ra sự tai biến hư hại ở trong nhà. Người ấy chưa tin, lại đi hỏi một người thầy bói khác, người thầy bói khác cũng nói đúng như thế, người ấy cũng còn chưa tin, lại đi hỏi một người chán cũng biết xem bói, người chán cũng nói như thế, người ấy bèn cho là thật. Đến khi người vợ ở cữ con giai, người chồng lấy làm lo sợ, bèn bọc đứa trẻ vào lá chuối rồi vứt xuống đất, không ai dám rửa nhìn nhận đến cả, vì thế đứa bé mới đẻ độ được ít lâu rồi chết. Người mẹ thấy thế thương tâm quá rồi sinh đau, chẳng bao lâu rồi cũng chết. Thương thay cho đứa bé ấy, mới lọt lòng mẹ ra mà đã bị tại về thói mê tín của xã-hội, không được trông thấy bóng sáng mặt giời. Lại thương thay cho người mẹ, cũng bị tại về cái thói mê tín, vì thương con mà đến nỗi thiệt thòi.

Cứ theo cái lẽ thẳng mà nói, thì việc gì cũng cốt tại người, về phần một người, sung sướng hay là cực khổ, tự mình khôn ngoan hay là đần độn, về phần một nhà, hưng vượng hay là suy đồi, tại người trong nhà giỏi giang hay là vụng dại. Người mình thì vì cái tục mê tín đã thâm căn cố đế từ bao giờ, không có chút gì tin cậy ở mình, chỉ tin ở số mệnh, cậy vào qui thần, phàm gặp công việc gì, thì không chịu lấy lẽ mà suy, dùng trí mà xét, chỉ tin ở sự hão huyền, và theo những lời nói vu vơ không bằng cớ. Chớ không nghĩ rằng thầy bói hay là thầy số của ta, phần nhiều là những người họ nho không thành, đỗ dang nhỡ bước, mới học lõm bõm truyền khẩu giảm bẩy câu, đọc qua vài ba quyển sách cũ, bầy lời lừa dối kẻ khác để tìm cách mưu sinh, gặp ai hỏi đến thì đặt đề ra những lời quái lạ gớm ghê, để dọa nạt người mà tìm phương thủ lợi, tục ngữ ta có câu: « Bói ra ma » thật quả có như lời ấy.

Ừ mà cho rằng có số mệnh đi nữa, thì hay đó dữ lành, việc gì cũng đã định trước, sức người không có thể chuyển đi, cho nên những lời ức đoán quàng-xiên, không những là không nên bỏ đến làm gì, mà cho có biết trước đi nữa, cũng không có điều gì ích lợi. Như cái chuyện mê-tín đã kể ở trên kia, bảo rằng đứa con giai ấy sau này sẽ làm hư hại cho i ga-đình, thì số trời đã định, đứa này bỏ đi, thì đứa khác lại hiện vào, có thể nào cứ bỏ mãi được. Vậy cái người cha tàn bạo kia, không những là nhẹ dạ hay tin, nỡ rất tình mán mụ, làm những điều bất lý thương luân, tính tàn ác thật là đáng giận và đáng ghét, mà vì một sự cử động vô lý như thế, đến nỗi tự nhiên thiệt mất hai mạng, tự mình gây nên cái tai nạn rất to, sự hư hại về sau chưa biết có trừ bỏ đi được hay không, mà cái tai nạn hiện thời, đã vì thế mà hiện ngay ra trước mắt, cái ngu dại thật cũng đáng thương và đáng phàn nàn lắm vậy.

Ở xã-hội ta bây giờ, cái phong trào duy tân tràn trải tuy đã rộng, mà cái hủ tục còn lạ vẫn còn nhiều, thật là một điều phiền lụy và trở ngại rất to, nào là xem tướng, xem bói, xem số, xem địa lý, cùng là những việc chọn ngày chọn giờ vân vân, người chứng cũng còn thịnh hành lắm, cái việc người tin thầy bói, là một việc hư hại to hơn việc khác, rõ ràng ra ở trước con mắt người ta. Những việc mê-tín nhảm nhí, trên các tờ báo cũng thường thấy đăng luôn, những nhà ngôn luận cũng bàn nói đến luôn, mong đem lời lẽ trung thành, để hoán tỉnh cho đồng bào, dần dần chữa lại cái tục mê tín. Mà bệnh phát đã lâu, lây lan ra đã rộng, ngôn luận tuy chính đáng, xét ra cũng không bổ ích được là bao. Muốn chữa cái bệnh mê tín sau này, thì phải dò xét cái gốc bệnh ở đâu, rồi tìm phương cứu chữa. Phàm các việc mê tín của ta bây giờ, gốc đều ở hai chữ can chi mà ra cả, nếu bỏ hẳn hai chữ can chi không dùng đến nữa, thì cái bệnh mê tín đã trừ được đến gốc rồi. Hiện nay thói cũ noi theo, ngày tháng chưa có thể chuyển dùng dương-lịch, âm-lịch tuy vẫn dùng, mà can chi thì nhất thiết không tính nữa: vì như đẻ con, thì chỉ ghi nhớ ngày nào tháng nào năm nào thế là đủ, cưới xin kỵ lạp cũng chỉ tính ngày tính tháng tính năm thế là đủ, còn can chi thì bỏ hẳn đi. Nếu bỏ hẳn được cái tục ấy đi, thì vài ba mươi năm nữa về sau này, việc xem tướng xem số xem ngày xem giờ, việc xem địa lý vân vân, đều mất hẳn gốc rồi, thì những người mượn nghề ấy để kiếm ăn tự nhiên phải bỏ, mà cái bệnh lưu truyền ấy, không phải dùng thuốc chữa mà tự nhiên bớt được dần dần.

Oi ! ở thế kỷ thứ hai mươi này, học thuyết đã xướng minh, chân lý đã rõ rệt, có lẽ nào cứ theo cái tục hủ lậu như cái tục dùng can chi ấy đã không có chút quan thiết gì, mà lại sinh ra nhiều chuyện rắc rối lôi thôi, như cái việc người cha tàn ác ngu ngốc kia, là một việc hư hại rất lớn và rất rõ ràng ở trong các việc khác. Xin đừng lấy lời bàn này làm nông nổi mà nhãng bỏ đi, thì hay lắm.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 27 Janvier 1928

Nước Pháp

Việc kinh tế

Trong bản tờ trình của nhà Pháp-quốc ngân hàng về năm 1927, có rằng tình-thế nhà ngân-hàng đã khá hơn, số tồn kim, và số tiền tệ ngoại-quốc tăng lên, chỉ số trái đơn giảm đi, số tiền ứng cho nhà nước tăng giảm đi. Việc kinh-tế cũng đã thích đương với cái tình thế tiền tệ. Vì mọi việc khéo trù tính nên không xảy ra sự khủng-khoảng dữ dội. Cái thời giá sản vật cũng hạ xuống. Số thóc tích xuất được 77 triệu quintaux, so với năm 1926 tăng lên 14 triệu. Việc buôn bán xuất nhập về năm 1927 thì số xuất trội số nhập được ngót hai nghìn tỉ francs, xem như vậy thì việc xuất cảng phát đạt lắm. Công việc nhà ngân-hàng tăng-sang tới 74.872 triệu. Số công việc của nhà ngân-hàng làm cho ngân khố là 607474 triệu ; các ngân đơn quốc phòng mua hoặc mua lại được 12 948 triệu. Số tồn kim được 5 544 842 000 francs ; số tiền nhà ngân-khố lưu thông là 56,500 610,000 francs ; số tiền ứng cho nhà nước là 31 nghìn triệu, chứ không phải 26 nghìn triệu như độ tháng janvier năm 1926.

Tại thứ-dân nghị-viện

Thứ dân nghị-viện vẫn bàn về cái tình thế tài chánh. Ông Louis Dubois nguyên lãnh trưởng hội đồng bồi thường, thứ dân nghị-viện ở quận Seine, phản đối không ưng cho giảm cái chương trình Dawes, M. Péri, thứ dân nghị-viện ở Corse nói nên kíp ấn định cái giá tiền tệ.

Một bài diễn thuyết của ông Léon Archimbaud

Ông Léon Archimbaud, thứ dân nghị viện quận Drôme có đến thuyết tại nhà đại-học Sorbonne về cuộc giao dịch của Đông-dương với Nhật-bản. Ông có bày tỏ mọi lẽ rằng về đường chính trị, sự ích lợi của Nhật, của Đông-dương, và của Pháp giống như nhau. Hai nước mà thân ái với nhau, thì lợi cho cuộc hòa bình của thế giới.

Hoa-kỳ

Việc hàng không

Sở hải quân hàng không xin 700 chiếc tàu bay nữa. Không kể 1000 chiếc tàu đã định trong chương trình chia làm năm năm. Trong số ấy 375 chiếc dùng trên các tàu thủy chở tàu bay. 100 chiếc dùng cho các tàu tuần dương, và 50 chiếc dùng về việc huấn tập, còn thì để dự bị.

Nước Nga

Một cái án xử tử

Ông nguyên công ký viên thương-mại ở Transsibérie là Novikof bị kháng cáo về việc giao đồ cho bọn buôn bán đầu cơ ở Tiflis. Đã bị án xử tử.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Gió bão ở miền Algérie

Ở miền Oran lại có gió bão. Tại sân bỏ Oran nhiều tàu đều neo, và trời ra ngoài khơi, 60 chiếc xà-lăng chở than bị đắm. Cái đê lớn ở ngoài cửa bể bị xụt mất một quãng 50 m.

Một bạn giảng về chính thể Xô-viết

Đến ngày thứ ba này, tại nhà đại học luật pháp ở Paris, M. Mirkine Guetzévitch giáo sư tại học luật-học ở Pétrograd ông thư ký việc quốc-tế công luật, sẽ khai giảng một bàn học về chính thể xô viết, lần này là lần đầu, tại một trường công có một bàn học như thế.

Núi lửa ở Hy-lạp

Núi lửa Santorin lại bốc lên.

Một viên truyền-giáo Pháp bị giết ở Trung-hoa

Ở Hải Hậu có tin rằng lính Trung-hoa giết chết một vị truyền-giáo Pháp và vị ấy cùng mấy người dân-bà Trung-hoa của chúng định bắt ông gì cả.

Tàu Anh ở Viễn-đông

Có tin rằng đội tàu chiến của Anh ở Viễn-đông, đến mùa hạ này, sẽ thêm nhiều tuần dương 19 000 tấn, về hạng mới.

A R I P

Cái nạn bắt cóc trẻ con ở Hoa-kỳ

Ngày thứ năm 15 Décembre, một đứa bé 12 tuổi, tên là Marianne Parker, con gái một ông chủ ngân hàng ở Los Angeles, trọ học ở một trường kín, tiếp được một bức thư sau này :

Ông thân sinh ra có bị đau nặng. Mời cô ra ngay. Tôi đến đón cô để đưa cô về.

Đứa bé tiếp được thư ký, bèn đưa trình cô giáo, rồi ra ngay cửa trường.

Một cái xe ô-tô đợi ở sẵn, cô ta liền lên xe, thì xe chạy đi ngay.

Hai ngày hôm sau, không thấy đứa bé trở lại nhà trường, mà cũng không thấy trở về nhà. Trong khi ấy ông thân sinh ở nhà được thư bảo cho biết rằng con mình đã bị bắt cóc.

Ngày sáng hôm sau, ông tiếp được một bức thư như sau này : Con gái ông ở trong tay tôi. Nếu muốn lấy lại con, thì đúng 12 giờ trưa hôm nay, phải nộp 1.500 dollars, ở phố số năm.

M. Parker bèn bảo cho sở cảnh sát biết. Nhưng đứa trẻ cướp biết tin, lại không đến chỗ hẹn. Buổi chiều, M Parker lại tiếp được bức thư sau này :

« Con gái ông vẫn đinh ninh ông đấy, và biết rằng ông đã báo sở cảnh sát, và ông đã xử một cách không được chính trực. Ông điên hay sao, ông không hiểu rằng cái sống của con ông ở trong tay ông, mà cái chết là ở trong tay tôi. Ông thấy con ông sắp đến lúc chết, mà ông không cảm động ư. Ông có biết trong tâm giờ nữa, thì con ông có 15 ngày rồi, mà ông có muốn lấy lại xác con gái ông, cũng mất 1.500 dollars mới được.

Tôi biết rằng tôi bèn mạt thật, nhưng tôi không sợ gì đâu. Ông nên cẩn cẩu ở giới, chớ nên cẩu cẩu ở người. » Thư ký ký : George Fox.

Một giờ sau, ông lại tiếp được bức thư sau này của con gái : Nếu cha thương con, thì con sẽ được về nhà. Con lạy cha, cha đến chỗ hẹn một mình thôi, không có thì không bao giờ con được trông thấy cha nữa. Rồi sau ông lại thấy giấy nói hai lần, và nhận được hai cái thư dặm đọc rất ghê gớm.

Cả ngày hôm ấy ông nhất quyết không đến chỗ hẹn. Nhưng ông nghĩ thương con, đến tối ngày hôm sau lại đến chỗ hẹn. Trong lưng có giắt 1500 dollars đủ, nhưng không dám đem sáng theo, sợ con tên cướp nhỉ lên, thì tổ việc hay chăng. Ông đi xe đến chỗ hẹn, đỗ xe một nơi mà đường đợi. Một lát nữa có một cái xe nổ đến đón đỗ gần đây, trên xe có một người xuống, đến gần mà bảo rằng : Con ông đương ngồi trên ô dưới chân kia kia. Bưu tiện người tư-mã thấy việc gì mà ấy cũng ra công giúp sức cho sở cảnh sát, nhưng vẫn chưa nên công chuyện gì.

Trong khi ấy ông Parker lại tiếp được một bức thư đọc rằng sẽ bắt nốt đến con nữa, và lại sẽ bành hình như thế. Cùng ngày hôm ấy lại có hai đứa bé khác cũng bị bắt cóc, nhưng sau một đứa nhảy ở trên xe xuống được mà hô hoán thì cả hai đứa cũng thoát được nạn.

Từ khi xảy ra mấy việc ấy ai nấy rất sự hãi, nhà giàu không dám cho con đi ra khỏi cửa, mà nhiều trường học phải nghỉ học.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	18 độ
13 giờ	18 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	11	0 10
nhì, —	10	50
ba, —	9	50
Thóc hạng nhất,	6	00
Tấp ngô —	5	50

Giá bạc. — Kể từ ngày 30 Janvier 1928 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 98

Thời giá quốc tế :

Ngày 17 Janvier 1928

3 %	hoãn đến	74 f. 95
3 1/2 %	hoãn đến	90 f 65
4 %	vĩnh viễn 1917	74 75
4 %	» 1918	73 f. 70
5 %	» 1920	96 00
5 %	hoãn đến 1922	101 f. 00
6 %	» 1925	106 f. 00

Ngày 28 Janvier 1928

3 %	vĩnh-viễn	67 f. 50
5 %	1916-1919	88 f. 05

Tin tàu. — Tàu Tonkin đến ngày thứ ba 31 Janvier hồi 10 giờ sáng thì ở Haiphong chạy thẳng đi Hongkong.

Các tàu tốc ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lúc 20 giờ 4 phút tối thứ hai 30 Janvier.

Tàu *Claude-Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày tốt năm 3 Février hồi 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Tới Saigon sẽ chuyển sang tàu *Angers*. Thứng ngày 7 Février thì chạy.

Các tàu tốc ở Hanoi sẽ đến xuống Haiphong chuyến xe lúc 20 giờ 4 phút tối thứ tư 1er Février.

Tin đường xá. — Đường hàng tỉnh số 223, vì phải sửa lại cái cầu ở Hà-ba huyện Vĩ-tiên (Thái-bình), nên không đi lại được từ ngày 30 janvier đến 3 février 1928

Hội-đồng Chính-phủ. — Ban thường trực Hội-đồng Chính-phủ đã họp tại phủ Toàn-quyền sáng thứ bảy 28 janvier, do quan quyền Toàn-quyền Monguillot chủ tọa. Trong các việc Hội-đồng bàn, có những việc sau này :

Dự thảo nghị-định [illegible] Dalat ;

Dự-thảo nghị-định đặt một đồn binh ở Tây-ninh ;

Dự thảo nghị-định đặt một đồn binh ở Kontum ;

Dự-thảo nghị-định đặt một đồn binh ở Vinh ;

Dự-thảo nghị-định đặt một đồn binh ở Luang-Prabang ;

Dự-thảo nghị-định cho phép M. Mignon chủ-nhiệm nguyệt-báo « Rạng Đông » hàng tiếng Nam, được xuất bản mỗi tháng hai kỳ, vào ngày 15 và ngày 30.

Chuẩn y nghị-định quan Thống-sứ Bắc-kỳ ngày 7 janvier 1928 sửa đổi lại tổ-chức ở thành phố Nam-định.

Chuẩn y việc của phủ Toàn-quyền Đông-dương và ông Nguyễn-văn-Vĩnh đã lấy cho nhau sở nhà đất ở phố hàng Bông và sở nhà đất ở đường Quan-Thánh.

Dự-thảo nghị-định cấm không cho đem tờ báo Tân văn là « Sirô Bông » lưu-hành trong địa-hạt Đông-dương.

Dự-thảo nghị-định cấm không cho mấy tờ báo khác xuất bản ở ngoại địa hạt Đông-dương lưu hành vào địa hạt Đông dương, vân vân.

Quan Thống-sứ đi thăm đường. — Ngày 27 vừa rồi quan Thống-sứ cùng với quan Cảnh sát sở Bắc-kỳ, quan Công-sứ và quan Tổng-đốc Hà-đông đi đến Tê-tiên qua đường Văn-điển.

M. Sarthe là điền chủ đón quan Thống-sứ tại Tê-tiên.

Quan Thống-sứ đã bàn với quan chánh kỹ-sư về việc mở đường Tê-tiên đi Cẩm-bẩu.

Lúc trở về Hanoi thì nghỉ qua đường điền điền (trường số 23) và có vào thăm điền điền Safi-nel của M. Sarthe.

Hội mừng ông A. R Fontaine. — Chiều hôm qua hồi 3 giờ những viên chức Annam làm tại công-ti nếu rượu có mở hội riêng ở trong nhà máy để mừng ông bà A. R. Fontaine là chủ công-ti ấy ở Pháp mới sang. Từ công nhà máy trở vào, hai bên đều sắm sửa cờ ngũ-hành, bày hương-án hàn-độc và các đồ lễ hộ mượn của các làng rất là lịch-sự. Lại có mấy cái khải-hoàn-môn của đăng-nhân nhà máy, nhà giấy dựng ở giữa các lối đi để hoan-nghênh ông bà Fontaine.

Trước giờ ấy, các quan-chức và các nhà thân-thương Tây Nam có giấy mời đã tới đông đủ cả. Trong số ấy có quan Tổng-sứ Bắc-kỳ, quan Khâm-sứ Tissot, quan chánh sở Tuần-cảnh Đông-dương Jeanbran, quan chánh văn phòng Trilat phủ Toàn-quyền, quan Giám-đốc Công-chính Pouyanne, quan Thiếu Hàng-trưng-Pau, ông Phạm-Quỳnh, chủ bút Nam-phong, ông Bồ-Thận nguyên đại-biểu các bào Tây Nam, vân vân.

Đúng 3 giờ quan Toàn-quyền Monguillot tới nơi, phường nhạc của khách-sạn *Métropole* sở bài *Marseillaise*. Bọn rồi M. Nguyễn-Thận là thư-ký nhà máy rượu đọc bài diễn-văn sau này rồi ông ký-sư hoàn-học Nguyễn-Lỗ đọc bản dịch Pháp-văn.

Bẩm quan Toàn-quyền,
Bẩm quan Thống-sứ,
Thưa ông Chánh Hội-đồng trị-sự,
Thưa ông Hội-viên Hội-đồng trị-sự
Thưa các ông các bà,

Chúng tôi xin cảm-tạ quan Toàn-quyền đã hạ-sự đến đây khuyến cho cái tiệc-trà của chúng tôi đặt mừng ông sáng lập và chánh hội-đồng trị-sự Công-ty nữu rước được thêm phần long-trọng. Ngài đến đây là để tỏ mối cảm-tình với một nhà thuộc-địa đã có công với xứ Đông-pháp.

Cảm tình với ông Fontaine là cảm tình với công cuộc người Pháp ở xứ này nên quan Toàn-quyền đã không ngại những lời nói thành-thực trong lâm-san mà ra như lời của chúng tôi hôm nay để tạ ơn ngài lại vào cho tăng lương, tăng tiền thưởng, tiền phụ-cấp cho con cái các người làm công và các thợ thuyền. Ngài lại nhớ đến những người làm việc đã lâu năm ở các nhà máy mà xin quan Toàn-quyền ban hội-ân cho, thật làm cho chúng tôi cảm-khích vô cùng.

Anh em đồng-bang chúng tôi trong [illegible] mừng ngài, nay đến lượt chúng tôi lấy làm vui vẻ mà chúc ngài công quý-phu-nhân ở xứ này được mọi sự đẹp ý. Mỗi khi ngài trở lại đây một năm em chúng tôi lấy làm mừng rỡ vì lại được trông thấy một người đã có công với xứ này và coi nước chúng tôi như một chốn quê hương thứ hai vậy.

« Quê hương thứ hai » của ấy chính tự ngài thường nói ra mà trông không cần nói có thể mến-thương được tấm lòng ngài quyến-luyến xứ chúng tôi.

Giá như người khác tôi đã rời nước Pháp ngài đã lâu năm rồi, còn như ngài thì vẫn bền bỉ dò xét những điều thiết-dụng, những mối lo ăn và mối hy-vọng của xứ Đông-Pháp thật ngài có một tấm lòng rất tốt. Ngài đang lại đã sắt của cải ở đây để khai-sáng-trương nên kinh tế cho nước chúng tôi.

Tuy ngài sáng việc hồi hộn mà còn lưu tâm nghiên-cứu những điều ước vọng của dân Annam để giải bày cho người quý-quốc biết, dụng công tìm cách cho người Pháp người Nam được hợp-lao cộng-tác, cho nước chúng tôi được như một bức thanh phong-đạt cái công-ty của ngài mà trong công-ty ấy người Pháp người Nam đối đãi như một cách rất hòa nhã.

Việc ấy thật là khó nhưng ngài là người có lòng nhân dượt, có lòng mến xứ này lại có can đảm nên không ngại khó nhọc. Nhưng ý kiến của ngài đã hiển lộ ra chắc có ngày rõ rỗi mà thấy cái nụ cười kia sẽ đến mùa xuân mà tung ra, không gì ngăn cản được.

Chúng tôi không hao giờ quên những lời khuyên khích mà ngài đã công trong cho bao giờ giúp dân chúng tôi. Chúng tôi đồng không quên rằng ngài nhà đã học-sinh Đông-Pháp trú ngụ tại Paris là do ngài đã khương xuất ra và biết bao nhiêu hội thiện hoặc hội công-ích ở xứ chúng tôi đã nhờ có ngài mà làm trọn được phận sự đối với anh em đồng bào chúng tôi.

Bấy nhiêu lẽ khiến cho anh em chúng tôi hội họp hôm nay để kính chúc ngài là một ông anh chân tín đã nhiệt mà lại là một người bạn quí của người An-nam. Chúng tôi lại được dịp vui để mừng ông quản lý cái ấn Phát, nay đã lên chức hội-viên trong hội-đồng trị sự và xin chúc ông quản-lý ở Bắc-kỳ là ông Bernhard và xin ông cũng nhớ chúng tôi bao giờ cũng hăng hái giúp việc ông.

Nhân tiện chúng tôi xin ông chánh hội-đồng sự thay mặt chúng tôi mà cảm ơn các ông trị-sự ở Paris.

Sau hết chúng tôi xin đa tạ các ông các bà đã tới dự tiệc mừng của chúng tôi và xin cuộc cho công-ty được thịnh đạt, ông bà Fontaine được trường thọ và mọi người đều được yên vui.

Ông Fontaine đáp từ đại khái như sau này: Trước hết ông xám ơn quan Toàn-quyền, quan Thống-sứ và các ông các bà đã đến chứng kiến buổi hội tụ, rồi kể ơn những người làm trong công ty đã tỏ tình hoan nghênh ông bà mới sách thành thực như thế. Ông nhắc lại những việc khó khăn của công-ty lúc ban đầu và cái công lao của đồng nhân trong công-ty từ lúc mới dựng cho đến lúc kết quả tốt tươi như ngày nay. Ông khuyên ai nấy nên đồng lòng cộng tác để làm cho xứ Đông-dương được thịnh vượng thêm mãi.

Quan Toàn-quyền Monguillot cũng nói mấy lời khen ông Fontaine và công cuộc của ông, và cái tình ông đối với người Annam trong công-ty. Ông là người trước nhất đã thực hành được cái chủ nghĩa Pháp Việt đồng hoà. Một điều ấy cũng đã khiến cho ai nấy phải khen ông lắm.

Sau mỗi bài diễn thuyết là một hồi vỗ tay.

Bữa rồi quan quyền Toàn-quyền Monguillot gửi Danh dự bội tinh cho những người làm trong công-ty mà tên sẽ đăng ở dưới kia.

Phường nhạc của khách sạn *Métropole* với phường nhạc Annam thay nhau sử nhạc luôn luôn cho đến khi tan hội. Gần bội tinh xong đến cuộc múa bắt dịt của làng Tân-sở trong Hà-đông đem ra, rồi đến cuộc *xiếc* của phường *xiếc Đông Pháp*. Xong các cuộc tiêu khiển ấy, đến tiệc rượu *champagne* do khách sạn *Métropole* đọn. Quan khách trở chuyện nói lâu mãi đến quá 5 giờ mới ra về.

Hội đồng bảo hộ. — Hội-đồng bảo hộ đã họp sáng hôm nay tại phủ Thống-sứ do quan quyền Thống-sứ Graffeuil chủ tọa.

Số bảo ngày mai, bản báo sẽ đăng những vấn đề xét tại hội ấy.

Qui khách qua Hanoi. — Quan Nguyên-soái Dumont tại tòa *đại-sứ* Pháp ở Hoa-tranh-Kinh vừa ở Hongkong qua.

Tuyển 1030 lính. — Sang tháng février và tháng mars này, tại Bắc-kỳ và Trung-kỳ sẽ tuyển lấy 1.030 lính mới, Bắc-kỳ tuyển 571 người, Trung-kỳ tuyển 459 người. Quan Thống-sứ Bắc-kỳ và quan Khâm-sứ Trung-kỳ sẽ ấn định mỗi tỉnh hạt ở Bắc-kỳ, phía Bắc Trung-kỳ và Trung nguyên Trung-kỳ là mấy người.

Số 1.030 lính ấy sẽ đăng vào *đội lính khố đỏ đang tại Saigon.*

Rút đã trở lại. — Từ hôm mồng một tết đến giờ cứ rằng bức mãi, đến chiều hôm qua trời mới đã gió rồi dần dần đưa cái khí lạnh trở lại đến hôm nay thì mới thật là mùa rét sáu bà chưa có dấu gần ấm về đặt tết mà giới chưa cho đặng thì hôm ngày mai hội chưa của Đỗ-Thiên được vừa ý, nhất là những người có cái khăn quàng cổ thật đẹp.

Người coi trị. — Quan coi-trị Đề-trọc tại phủ Toàn-quyền nay có lệnh bổ đi làm ủy-viên của chính-phủ tại Savannakhet.

Chưng đến ngày 20 Février 1928 này sẽ khởi hành sang tỉnh nước mới.

Hiện chưa biết ai được bổ thay chân M. Détrie tại phủ Toàn quyền.

Có tin rằng chừng cuối tháng Mars này quan coi-trị Girardelli tại phủ Toàn quyền sẽ về Pháp ngài.

Bệnh dịch tả. — Nữa ngày năm mươi phải chiếu lòng của bà các có thì không nên nói đến cái bệnh ấy mới phải.

Nhưng phải nói đến là vì hôm kia có hai người đau bụng vào nhà thương chữa, ở đấy người là dịch tả để cho đưa ngay xuống nhà thương lây ở Cống-vọng. Có phải là dịch tả không thì ở đấy cũng chưa rõ. Có lẽ là tại mấy hôm tết đánh phải những thức ăn nhiều quá mà đầy bụng cũng nên.

Vì đã không phải là dịch tả, mặc lòng, ta cũng nên phòng bị ngay từ bây giờ, chứ đừng khinh thường mà bệnh ấy đại cũng mới như là mùa rét năm kia. Vì ở Trung-kỳ hiện bây giờ bệnh ấy cũng chưa tiệt hết.

Phàm có tiệc sang trọng, thết khách sang trọng, những nhà lịch-sự chỉ dùng rượu sâm-banh
POMMERY ET GRENO
Bán tại sở L'U.C.I.A.

Tại hiệu thuốc CHASSAGNE
59, phố Tràng-Tiền

Có bán Nước hoa
Ce que femme veut,
Pour être aimé,
Giá 2$50 một lọ

Trung-bảo Học-hiệu. — Các lớp hai ngày đã bắt đầu khai giảng từ sáng thứ hai 30 Janvier. Còn các lớp tối dạy chuyên và chữ Pháp và toán học thì đến tối 1er Février mới khai giảng.

Các giấy xin học phải gửi đến ông hiệu trưởng ở 22 phố Sinh-thề (rue Lamblot).

Tòa án Trùng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trùng-trị xử những việc sau này:

Xui dân khởi loạn. — Nguyễn ngày đầu tháng giêng tây này, bà đốc trường nữ-học hàng Cót có nhận được một tập truyền đơn in thuyền, phàm nói cho những người bị phạt tù về việc Bạch-mai đã hết hạn rồi nhưng vì chống án sang Tây, bên Tây chưa giải nhời nên chưa được tha và xui giục dân khởi loạn. Bà đốc trường ấy liền đem tập ấy đến trình sở Mật-thám. Sau sở Mật-thám xét bắt được Nguyễn-văn-Thìn là thợ chụp ảnh và phát ra những truyền đơn ấy. Nguyễn-văn-Thìn lúc bị bắt có khai là M. Nguyễn-văn-Phàng là học-sinh thảo truyền đơn ấy, rồi đưa cho hắn in và phát. Nhưng ở tòa hỏi thì Ng-văn-Thìn khai là tự mình thảo chứ không phải là M. Phàng. Mà hồi M. Phàng cũng không nhận lẽ gì. Tòa phạt Ng-văn-Thìn 3 năm tù và tha cho M. Phàng.

Kiện không đủ chứng cớ. — Ngày tháng 7 tây năm ngoái MM. Lê-văn-Chính, Ng-văn-Ngọc, Lê-văn-Gì, Lê-văn-Poliết, Ng-văn-Tro, và Phạm-đình-Thảo là ký-mục huyện Thanh-hà (Hải-dương) có làm đơn xin lên phủ Thống-sứ kiện M. Nguyễn-ngọc-Cương là tri-huyện Thanh-hà chấm sổ quyên tiền làm đê và sổ quyên tiền giúp dân bị lụt, lấy tiền tư tiêu. Khi phủ Thống-sứ đã đem ấy đến tra án xét thì dân mỗi người khai một cách nên ông huyện Chung được miễn nghị. Vì thế nay M. Chương ại kiện lại những người đầu đơn ấy là vu khống.

Việc này phải xét tại tòa án Trùng-trị Tây là vì trong những người bị kiện có mấy người ngụ tại Hanoi. Tòa xét xong tuyên án phạt M. Lê-v.-Chính 100 quan, MM. Ng.-v-Ngọc, Lê-văn-Gì, Lê-v.-Thiết, Ng-văn-Tro và Phạm-đình-Thảo mỗi người 25 quan. Còn bà Ng-đình-Phương cũng can về việc ấy được tha.

Mang súng không có phép. — Ng-văn-Cương làm hồi bị lính cảnh-sát bắt được mang một khẩu súng lục không có phép hồi thì tên ấy khai rằng vì có mất tên thù địa định nên có khẩu súng để chữa để phòng giữ mình. Tòa phạt Nguyễn-văn-Cương 1 tháng tù và 15 quan.

Ăn cắp giả là khách mua hàng. — Nguyễn-văn-Thành làm nghề đi ở trước đã can án một lần rồi tại ăn cắp rồi mà cũng chưa chừa. Ngày trong tết nó vào hiệu khách Ông hoàng Thái ở phố hàng Đào cũng có mua thuốc lá rồi ăn cắp mấy gói bài lá, bị người làm công bắt được quả tang. Tòa phạt Nguyễn-văn-Thành 2 tháng tù.

Ô tô đè chết người. — Ngày 12 tháng giêng tây chiếc ô-tô của M. Mazères là thầu khoán ở Haiphong đi Đỗ-văn-Vinh là chauffeur cầm máy, khi ở đường phố hàng Trống rẽ sang hàng Bông, không theo đường tay phải và khi rẽ không hãm-phanh nên đã phải một người họa trẻ tên là Ng-văn-Đông (là con trai M. Nguyễn-văn-Ích ở phố Bờ Hồ số 63) đương đi xe đạp ở phía hàng Bông ra hàng Gai. Khi đó, Đỗ-văn-Vinh biết là tôi tại mình bị nhân bị chết tức hai sai tiền bồi chứa và xe đầy trên mất. Cậu Đông vừa có xe đạp bị đè ở gầm ô-tô phải nhiều thương tích nặng quá, lôi ra được ra khỏi đau quá không nói được nữa, được một lúc thì chết. Tên tài xế bắn bị và chưng tá sáng nghe lời luật sư đòi bên rồi hoãn lại để nghị án.

TRƯỜNG THƯƠNG-MINH-SANH

ở phố hàng Đào cũng sắm máy đèn Đến 1er février này thì tại trường có mở thêm một lớp đồng-ấu con trai, vậy ai có con ở gần đấy cho đến học cũng tiện. 7.296

CÁC NHÀ ĐÔNG ĐỒ ÁNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montée, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiện ấy lại có thể bán được cho chữa bệnh quinine de Leude, Sirop de Leude Bulbe de Leude, Hydrocynanol, có rất rẻ cho bình đáng vào nghề Annam phá rất rẻ.

• Vui lòng mua hiệu này.

Được bổ-trí huyện hạng ba. — Các cựu học-sinh đã tốt nghiệp trường Pháp-chính có tên sau này, đã được bổ-trí-huyện hạng ba.

MM. Vũ-huy-Can, quản ở Hà-nội; hàm hàm lâm viện thị-độc học-sĩ (4-1); Phạm-gia-Hanh, quản làng Đông-ngạc (Hà-đông), hàm hàm lâm viện đồ lịch (7,1); Đỗ-qui-Bính, quản ở Hanoi, hàm hàm lâm viện điển tịch; Đỗ-đức-Hương, quản ở Hải-phòng, hàm hàm lâm viện điển tịch.

MM. Vũ-huy-Can bổ đi Hải-dương; Phạm-gia-Hanh bổ đi Hà-đông; Đỗ-qui-Bính bổ đi Nam-định và Đỗ-đức-Hương bổ đi Hưng-yên.

Đấu giá. — Chiều thứ bảy vừa rồi, tại tòa Bảo-lý đã đấu giá lấy mấy chế đồ công ở phố Hòa-mã.

Các người đến bỏ thầu như sau này:

MM. Ng-văn-Khương bỏ 0$85 một thước khối; Nguyễn-văn-Chúc bỏ 0$72 một thước khối.

Vậy M. Chúc được tạm thầu.

Danh dự bội tinh. — Ngày 17 janvier 1928 quan quyền Toàn-quyền Monguillot đã ký nghị định cấp đầu cách danh dự bội tinh bậc hạng nhì (médaille d'honneur) cho những người có tín-nhiệm nhà máy làm với công-ty nữu rượu ở Đông-dương:

MM. Dương-v Vai thợ nhà máy ở Hanoi; Ng-bá Tin tiền Tuần thư ký nhà máy Hanoi; Ng-v Đông thợ người nhà máy Hanoi; Lê-đình Đang, lương lương tại trụ sở nhà máy; Dương-v Tư thợ ở nhà máy Hanoi; Ng-v Chương cai thợ người Haidương; Ng-v Nhi thợ nhà máy Haidương; Phạm-v-Tụng thợ ở nhà máy Haidương; Ng-v Nguyên cai thợ nhà máy Nam-định; Ng-đình Khang thợ máy tại nhà máy Haidương; Phạm xuân Tụng cai nhà máy Hanoi.

Bị ngã xe. — Ngày hôm 28 vào hồi 4 giờ, Nguyễn-thị-Ba bán dầu không, nhà ở ngõ Sinh-từ số 2, đi xe ở bên Gia-lâm, chở xe số 9 L n° 10 do Nguyễn-văn-Chuẩn lái, khi đi ở trên cầu xuống, bị ngã xuống đường cái.

Khi nâng lên, người đàn bà ấy bị thương ở đầu, nhưng bị ngã đau, đưa vào xá Chợ, đầu trị một chút thì đã về nhà được ngay.

Lối tại người đàn bà chẳng lên xe hai mặt đầu với người lên trên, cho nên bị xe chạy lắc quăng xuống đường.

Bịt tim. — Trịnh-thị-Tai ở phố Belgique nhà số 51, bị thua bịt tim một chuỗi hạt vàng đáng giá 100 đồng của Vũ-thị-Vinh chủ nhà trọ ở phố hàng Gà số 39, thì đã bị bắt để nhà.

Rượu PERNOD thực hiệu của hiệu PERNOD PÈRE ET FILS là thứ rượu PERNOD ngỏ có đem so sánh với các thứ PERNOD khác mới biết là thứ rượu quý.
Bán tại sở L'U.C.I.A. Đại-lý độc quyền.

Xưởng, ETABLISSEMENTS BAINIER D'INDOCHINE, cần đồng nhiều thợ máy giỏi (mécaniciens-metteurs) và thợ điện. 9254

NHÀ THẦY ÂN KHÔNG NGON MIỆNG?

Thì đến cửa ấn mua ngay một lọ Quintonine giá có 0$60. Rồi pha vào với một lít rượu vang thường mà uống, hãy giờ sẽ thấy trong mình khỏe mạnh lo thường mà dạ dày lại được để chịu bơn nữa.

Bán tại hàng bào-chế BLANC, phố Paul-Bert, Hanoi.

CINÉMA PALACE HANOI
Thứ tư 4 đến thứ ba 10 janvier 1928

La femme nue
Ba 10 parlera
Người đàn-bà mình trần

Pierre Bernier cùng Lolette lấy nhau vì đồng ý đã đánh vào nhau rồi quá đông, quẳng quốc gì đến gánh nghề khó, đăng tiền đăng lại bán đa sai nó, đặt nghề hiểm-nhân sung sướng.

Bernhard có cái, bạn thân của Bernier, Bernhard có cái, mưu để Lolette theo mình, nhưng nhất tên chung tin với Bernier không để theo tài bỉ nghĩa.

Có cùng mất sắt, có ngày nên kiếm, một ngày kia, Bernier nhỉ giống ở một bàn trước đặt cạnh đàn bà mình trên - được thường lòng lắp tiếng khấp tuyt, chỗ sân giữa có, đã quý người trọng. Ký-giống sui mừng sung sướng, bỏ bàn bên ai sực khỏ. Người thay ! sự sung hiểm thình lình chánh như chẳng, phát giữ sự sung sướng của gia-đình Bernier-ấy đã ra thân mà có cùng bắt một tay hoàng-nữ de Chatrem khuyên đã Bernier bàn cho Bernier quá mà đến nỗi sự chẳng lên nhau.

Lolette bị cái-g bắt bàn khác bên ném chẳng được phải nhờ cứu-sự Bernhard, nương sự đến thân Bernhard thấy vậy cùng thân hình phục lòng hoàng nghĩa cảm-tưởng bắt đến nhóng mình-trong-thế nó-g hoàn khỏ.

Mưu qua yêu lắng, một ngày đến Bernier đã thân thân, khiến-bằng de Chatrem chán, giữ lòng bạc bẽo, bắp gió mới thương vy quay nó, vy chẳng lại đoàn lý nhơ-ơn, chỗ vì tình ý lại cùng thân sắp.

Biệt xứ. — Cái án toà Thương-thẩm xử ngày 25 octobre 1927, kẻ-cáo Nguyễn-văn-Thân phải biệt xứ 2 năm, thì nay thi-hành cả ở địa hạt thành phố Hanoi, Haiphong, Nam-định và tỉnh Bắc-ninh, Hà-đông.

Ăn cắp của chủ. — Ngày 21 novembre 1927, Mme Ng-thị-Khang, ở phố Sinh-từ số 64 đi vắng, giao nhà cho người làm công tên là Ng-văn-Kính coi. Khi về không thấy tên Kính đâu cả, đến khi sang bàng thì thấy thiếu 45 cái ô đen đáng giá 60 đồng, liền đi trình Chàm. Hay sẽ một-thám đã bắt được tên Kính bắt thú tội này chối mọi lẽ.

Các tin vặt. — Tòa Triện-văn-Đa quản lãng Mai-động thuộc Hoàn-long (Hà-đông), làm tài-xế ô-tô cho M. Lequeché ở đường Victor Hugo từ ngày 21 janvier bỏ việc không lâm, nên ngày 27 janvier chủ phát đơn kiện ra đã phải đòi ra tòa án xét xử.

— Lưu-văn-Nghiêm, 34 tuổi là tù vượt ngục đã bắt.

— Số một-thám đã bắt được tên Trị Nam ở làng La-phạm (Sơn-tây) mất cắn con gái tên là Trị Ba 13 tuổi.

Không nỡ học chân lại

Dù người chẳng-phận tin đến ở đây, nếu đã đăng đến những tiền bạc của bán-biện. Thực không cần mấy ai là đang tâm dạng miếng đa hay miếng gà(!) cho chận lại nữa. Mà thế thế, nên quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, tem nhãn nói trên là có đúng không. V. DEMANGE, Hanoi
Ông Gaston de Vaux

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Chiến hạm Anh đi Hongkong. — Mấy chiếc đặt ngư lôi của hạm đội Anh do đại lý Maxwell Sopit quản đốc đã khởi Haiphong sáng hôm 30 janvier hồi 8 giờ sáng chạy đi Hongkong.

BẮC-NINH

Chán đàm thim. — Tối hôm mồng bốn tết, tên Tuyên nhà ở phố Nhìn-thăng, xua kia làm nghề bán bánh giò, bỏ giờ vì nghề, nhân vì việc bắt bạc trong gia đình cần nhau với thím đâu, bèn lấy dao đâm ngay thím một nhát vào cạnh sườn, mà chạy lánh lang, người nhà đi trình Chàm rồi đưa lên nhà thương, thím biết sống chết thế nào, Tòa án Tuyên thì đã tống lao để xét nghị.

PHÚ LÝ

Tết năm nay. — Tết năm nay bà con các nơi bị kho tại ăn tết to mà thế nào không biết, chứ bà con tỉnh nhà thì xem chừng vui vẻ lắm. Ngay từ sáng ba mươi cho đến mồng ba ngày tết không tên nào là lác ngồi tổng phạo, người ta một kẻ cầm ly ngồi như bà con mình kêu cũng đã nhiều. Chỉ phải một nhà ngày xuân cuối năng bao nhiêu mùa hạ, giờ phá thêu, thịt đông vừa, mà cũng có, vừa bà, cũng thấy, các cần tuổi lắm mặt dịp khoe do quan, khoe vàng, khoe xuyến và nhất là cái kiểu tan.

Thuyền chuyển. — Ông Fouqueroune mới có ngài-đình đến đi Lạng-sơn, ông ở đây cũng đã lâu ngày, làm việc rất công bằng, lại có lòng thương kẻ nghèo người khó, nay được tin ông cải-tổ, hàng phố ai cũng có lòng tiếc.

Xin chúc ông công quý quyền thượng lộ bình an.

Công-ty khai mỏ hoàng và kền ở Đông-Pháp
Công-ty vô-danh đang thành-lập theo luật nước Pháp

Hội-sở tại Hanoi, số 51, phố Gia-long

Mục-đích hội như sau này:

Khai-khẩn và làm cho có giá-trị những quặng nhất là quặng mỏ có chất hoàng và kền ở vùng Thanh-hóa (Trung-kỳ) trong những khu đất mà các người sáng lập đã được phép khai khẩn.

Hội có phép tìm thêm hoặc mua những khu đất khác có quặng nữa.

Hội có thể đặt, mua hay thuê các nhà máy và các đồ khí-cụ để khai-khẩn hoặc làm cho tăng giá-trị những quặng mỏ.

Hội có thể chế-tạo ra hoặc mua bán hay lợi-dụng những cách chế-tạo có quan-hệ đến mục-đích của hội.

Hội có thể chung vốn bằng cách hợp nhất, hùn phần, mua cổ phần, mua quyền-lợi trong các hội mà mục-đích cũng tương-tự như mục-đích của hội hay có thể giúp cho hội thịnh-đạt hơn.

Hội làm tất cả các công việc thuộc về kỹ-nghệ, canh-nông, thương-mại, lý-tài, động-sản hay bất động-sản có trực-tiếp hoặc gián-tiếp với mục-đích của hội.

Hạn hội định là 99 năm.

Ở G.A.R. Fontaine, thường trú đã tại hạng Bắc-đầu-bội-tinh, nhà kỹ-nghệ ở Hanoi số 57 phố Gambetta và ông François Lebesse, nhà kỹ nghệ ở Paris số 25 phố de Cilcy là hai người sáng lập đem chung vốn hội:

1° Ông Fontaine quyền về việc tìm tòi và cứu về quặng mỏ mà hai ông đã thấy ông Neyron de Saint-Julien và ông Péguet làm, những quặng mỏ đã tìm thấy trong khi khảo cứu và công-trình của ông giúp về việc lập hội.

2° Sự lợi dụng những tờ giao kèo đã hết hội lập xong thì hành động được nhất là những phần của ông Ulysse Gayet-Laroche và cô Clémence Gayet-Laroche đều là nghiệp-chủ ở Hanoi, số 40 phố Gia-long đã hứa chung với ông Neyron de Saint-Julien và ông Péguet là đại biểu của hai ông sáng-lập.

Theo như tờ giao-kèo thì ông và cô Gayet-Laroche đem chung vào hội, kể hồi đã lập thành và đang tuật đang thi-hành:

1° Những mỏ cơ rồng, Mercure, Vulcain, Némésis, Clémence, Comète, Sésame và Aladin (rong 5.745 mẫu tây 66 6 vùng Thanh-hóa (Trung-kỳ).

2° Những khu mỏ Jupiter và Minerve, mỗi khu rộng 900 mẫu tây đã khai số tên cứ tính Thanh-hóa ngày 14 tháng năm, năm 1926 (tờ khai số 191, 192) và có rằng cũng đem lấy ấm thấy trước tiên cả.

Vì những của đem sẵn cho hội thì hội sẽ chia:

A — Cho các nhà sáng lập 10 vạn phát-lăng để đền tiền khảo cứu và 2.000 phần sáng lập.

B — Cho ông và cô Gayet - Laroche 16.000 cổ phần mỗi cổ phần 25 p, 10 vạn bạc và 4 500 sáng lập.

Vốn hội là một triệu bạc chia ra làm 40.000 cổ phần mỗi cổ phần 25p, có tiền người hùn hay không có tên 16 000 cổ phần thì chia cho ông và cô Gayet-Laroche như đã nói ở trên còn 24.000 cổ phần thì đem bán ra.

Lúc hùn phần thì phải nộp ngay một nửa tiền, còn thì sẽ nộp theo giấy gọi của Hội-đồng trị-sự.

Hội định góp một vạn hai trăm cổ phần sáng-lập, vô danh, mỗi cổ-phần được 1/12000 chỉ lãi của tiền cổ các phần sáng lập. Số cổ-phần sáng-lập thì sẽ chia như sau này: 2000 cho hai nhà sáng-lập, 4000 cho người có mở chung vào hội, còn 6000 thì chia cho người hùn phần, hễ ai hùn bốn phần mỗi phần 25$ thì được một phần sáng-lập.

Đại hội-đồng thường niên thì sẽ họp sau tháng sau khi tính toán sổ sách xong rồi. Những hội-đồng thường-trực hoặc hết - thường thì họp tại hội - sở hoặc ở nơi khác miễn là phải đăng trước hai mươi ngày vào một tờ báo ở chỗ có hội - sở. Hội - đồng trị - sự có thể mời hội - đồng ở nơi khác có ở có hội-sở và nhất là có thể mời hội đồng ở bên Pháp thì giấy mời hội-đồng phải đăng hai tháng trước trong một tờ báo ở chỗ có hội sở.

Hội-đồng để lập hội cũng phải đăng báo, lần đầu thì phải đăng trước một ngày, lần thứ hai thì phải đăng trước sáu ngày khi họp hội-đồng.

Năm của hội thì bắt đầu từ mồng một tháng giêng đến 31 tháng chạp tây.

Được lãi bao nhiêu phải để ra:

1° năm phần trăm theo luật-pháp để làm dự bị.

2° một số tiền để chia lãi cho các cổ-đông và phần một năm theo cái số tiền đã tên sẵn. Nếu tiền lãi không đủ chia thì đến năm sau các cổ - đông không có quyền đòi thêm.

3° Còn bao nhiêu thì chia 15 % cho hội-đồng trị-sự.

4° Chế tiền dự bị, tiền bảo-hiểm xem bao nhiêu chia 75 % cho các cổ-đông và 25 % cho phần sáng-lập.

Nếu hội phải giải tán thì vốn hội sẽ dùng để mua những cổ - phần mà hội chưa chuộc hết. Còn thừa thì chia theo tỉ trên này cho các cổ - đông và các phần sáng-lập.

François LABESSE
A.R. FONTAINE

(Bản đăng trong Đông-Pháp quan báo, số 6 ngày 21 tháng giêng tây năm 1928).

Người cổ-phần, có thể hết đi, sẽ bán tại Đông-Pháp ngân-hàng và Tonquin-Nghiệp ngân-hàng ở Hanoi và Haiphong và Banque Nationale ở Hanoi và Haiphong, đến ngày mồng 4 tháng hai tây là hết hạn.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Khảo về chữ Quốc-ngữ

(Tiếp theo)

Cố là người Pháp, thụ đã có công to lớn sánh với nhà truyền-giáo vô nước Nam đời bấy giờ. Cố sinh ở thành Avignon năm 1591, 19 tuổi vào tu ở Dòng Tên (Compagnie de Jésus). Tỉnh nguyện xin đi truyền đạo ở Á-châu, khởi-hành tự thành Lisbonne là kinh đô nước Bồ-đào năm 1619, — vì bấy giờ nước Bồ được chuyên-quyền giám-đốc các giáo-đoàn ở Á-châu, những truyền-giáo-sư đi sang Á-Đông tất phải qua kinh đô nước ấy, — qua ở các nơi có người Bồ trụ-sở và lập giáo hội, như Goa, Salsette (phía tây Ấn-độ, gần Bombay), Malacca (bán-đảo Mã-lai), rồi đến Ao-môn (Macao), ở pois tức tỉnh-thành Quảng-đông bây giờ, đấy là đặt nơi tổng-sở các giáo-đoàn Bồ-đào ở Á-đông) ngày 20 tháng 5 năm 1623. Đáng thì phải sang Nhật, nhưng nước ấy bấy giờ đương có lệnh cấm đạo, vào khoảng cuối năm 1624 bề trên phái đông về Trung-kỳ, là Đàng-trong, tức là địa-phận của chúa Nguyễn (cách Tây cũ gọi Trung-kỳ địa-phận của Nguyễn là Cochinchine). Ông đi cùng với ông cố Bồ-đào Gabriel de Mates được cử làm chức giám-thị (visteur) giáo-đoàn Đàng-trong, và năm người Đông Tên nữa, trong ấy có một người Nhật-bản ông nói là « trong hiểu văn-tự Tàu lắm » (qui entendait fort bien les lettres chinoises). Đến nơi, ông liền học tiếng An-nam, học rất trong sáu tháng để có thể giảng cho người An-nam nghe hiểu được. Bởi thế nên bề trên mới sai ông ra lập một giáo-đoàn ở Đàng-ngoài (Bắc-kỳ). Ông ở ngoài Bắc ba năm (từ tháng 3 năm 1627 đến tháng 5 năm 1630) cùng với cố Pedro Marquez (người Nhật) và dụ được nhiều người theo đạo lắm. Nhưng chúa Trịnh-Tráng lúc đầu đãi tử tế, sau nghe lời kẻ gièm-pha có ý nghi, hạ lệnh buổi đi không cho ở nữa. Ông tìm kế về Đàng-trong không được, phải quay về sở chánh ở Ao-môn, ở đấy sáu năm rồng, vẫn quin cố bọn người Tàu mới qui đạo, vừa dạy khoa thần-học ở nhà trường của Giê-hội. Năm 1630, ông lại được cử sang An-nam, vào địa-phận Đàng-trong, để thay cố Busomi mới chết. Nhưng tình-hình ở nước Nam bấy giờ vẫn không được tiện-lợi cho việc truyền đạo, chúa Nguyễn Công-thượng-vương cũng đã thấy có ý ác-cảm với các cố đạo, ông bèn bỏ đi với một bọn nhà buôn Bồ-đào. Nhưng hễ gặp có dịp thì ông lại trở lại nước Nam, trong khoảng bốn năm rưỡi, đi đi lại lại không biết mấy lần, ở được bao lâu thì ở, hễ phải đuổi đi mới đi. Ông đã dạy được ít nhiều các nhà thầy người bản-xứ, khi ông vắng thì các thầy cứ thay ông mà chăm-sóc các con chiên cùng coi-sóc việc giảng đạo. Sau trong nước thấy công-nhân hành-hại kẻ có đạo, nhiều người theo đạo phải tới chết, chính ông cũng phải án xử-tử, rồi được ân-xá, nhưng phải trục-xuất cảnh ngoại, nếu còn bước chân vào nước Nam nữa thì phải chém. Vậy ngày mồng 3 tháng 7 năm 1645, ông phải dời bỏ nước Nam, đáp một chiếc tàu Bồ-đào mà đi, nhưng theo như chính lời ông nói, đi là « người ông đi mà lòng ông vẫn ở lại » vậy (Je quittai de corps la Cochinchine, mais non certes pas de cœur). — Bấy giờ vì An-môn được bảo trên đặc-phái đi Ấn-độ, về La-mã để bẩm-báo đức Giáo-hoàng. Khởi-hành ở Ao-môn ngày mồng 10 tháng 12 năm 1645, mất đến ngày 26 tháng 6 năm 1649 mới đến La-mã, đi mất ba năm rưỡi, gian-nan nguy-hiểm vô cùng, đáp qua nhiều nơi như: Malacca, Batavia, Bantam, Surate, Ispahan, Tauris, Smirne, Gênes. Ông ở La-mã ba năm, số yêu-cầu với Giáo-hoàng xin đặt chức « Vít-vê » (évêque, tức là chức tư-giáo, ta gọi là đức cả) để quản-đốc các giáo-đoàn ở nước Nam, nhưng không được, vì vua Bồ-đào-nha phản-đối. Nguyên từ Giáo-hoàng Alexandre VI (năm 1493) ban đặc-quyền cho vua Bồ-đào được giám-đốc cả các giáo-đoàn ở Á-châu, phàm cố cho các nước tỉnh-nguyện đi truyền-giáo ở Á-đông phải đến hỏi cả ở kinh-đô Lisbonne, vua có bằng lòng cho đi mới được đi, sang đến Á-châu thì trực-thuộc quyền chức quản tư-giáo Bồ-đào đóng ở thành Goa, chức này được thống-nhiếp cả các giáo-đoàn. Vì cái đặc-quyền đó nên vua Bồ nhất-định không chịu cho Giáo-hoàng đặt « Vít-vê » để quản-đốc các con chiên nước Nam. Tuy nhiên, Giáo-hoàng nghe lời của cố de Rodes chẳng chẳng cũng xiêu xiêu, mà y muốn cho chính ông làm chức tư-giáo ấy, nhưng ông phải ông vì Pháp để xiêm người sang truyền-đạo bên An-nam, năm 1652 ông vẫn nước, nhưng chẳng không tìm được người nào. Bấy giờ cố Pallu mới bảo ông nên cố ông sang Ba-tư (Perse) để lập một giáo-đoàn ở đấy, ông phải đời Âu châu đi, những điều thích-ứng không diễn gì được thành cả. Giáo-đoàn lập xong, ông chết ở Ba-tư năm 1660.

Cố Alexandre de Rodes trong bảy năm ở nước Nam, vào Đàng-trong và Đàng-ngoài, nghiên-cứu về ngôn-ngữ, phong-tục, tình-hình dân Việt-Nam thường-tận lắm. Ông có soạn nhiều sách, nhân khi về Âu-châu đem ấn-hành và xuất-bản, xem các sách ấy có thể biết: 1° được tình hình nước Nam và thời-đại bấy giờ thế nào. Sách « Tuật » về sự kết-quả tốt của công truyền-giáo trong địa-phận Đàng-trong nước Annam » (Relation des heureux succès de la foi au royaume de la Cochinchine) của ông xuất-bản bằng tiếng Ý đại-lợi ở La-mã năm 1650 và « Milan năm 1651, rồi lại dịch ra chữ Pháp xuất-bản ở Paris năm 1652. Ông lại xuất-bản ở Lyon một quyển « Sử xứ Bắc-kỳ » bằng chữ La-tinh năm 1652, dịch ra chữ Pháp trùng-bản tới ba lần từ năm 1651 đến 1656. Quyển sử này có giá-trị lắm, toàn-nhân đã là: Histoire du tunquin, et des grands progrès que la prédication y a faits en la conversion des infidèles depuis 1627 jusqu'à l'an de 1646 — Ông lại tóm-tắt hai quyển sách trên làm một bộ để là « Thuật sự lữ-hành và công truyền đạo » (Divers voyages et missions); sách này ở ý phổ-thông hơn và để cống hiến những người muốn hiểu biết việc truyền đạo ở phương xa, xuất bản ở Paris năm 1653, trong bản hai lần năm 1666 và 1668. Lời văn giản-dị mà có thú-vị, tả ra cái cảnh hòa-bình, kiên-nhẫn, cái lòng hi-xả hiến người, cái bụng thánh thơi tin-ngưỡng; Ai tính vẫn thật-thà mà văn không khéo cần tác-giả, khiến cho đối với người An-nam dễ được lòng và nhiều người theo như vậy.

Như trên kia đã nói, người các nước đi, cố de Rodes còn xuất-bản ở La-mã một bộ sách giảng đạo bằng tiếng La-tinh và tiếng An-nam để cho người bản-đạo đọng, và một bộ từ-điển An-nam — La-tinh — Bồ-đào để cho các cố đạo đọng.

(Còn nữa) Trần-văn-Giáp

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tấm gương tiết liệt

(Tiếp theo)

Vua Thái-tôn nhà Thanh trông thấy Thái-Đào cụt một cánh tay, hình dung tiều tụy, liền than rằng: « Sao Mình-triều nỡ tàn-nhẫn thế » Soạn lại hỏi Thái-Đào rằng:

— Trước khi chưa bị phật cụt tay, có ai trêng hoàng gì không?

Thái-Đào tâu:

— Kẻ chồng cũ hãy còn sinh thời, tôi trong theo chồng tôi, tay cầm giáo đứng xông pha ở mặt quân-trường, nay tôi cần cụt một tay, còn gương sung bắn được.

Vua Thái-tôn nhà Thanh tiếc sai thị vệ đưa cho nàng một chiếc súng với một mũi tên, khiến nàng thử bắn.

Thái-Đào tính lấy súng tên, chỉ có một tay vừa giương vừa bắn, nhưng bắn con chim tước, đậu trên ngọn cây cao, tên vừa phóng ra, đã thấy chim tước đinh mũi tên rơi xuống đất.

Vua Thái-tôn nhà Thanh khen nàng có giỏi, liền phong cho làm Thái-thường-quân, lại ông lĩnh một đạo binh, còn ba mươi tên bộ binh đi theo nàng, cũng đều được dự vào võ chức nhà Mãn-thanh cả.

Năm Tân-vị đời vua Sùng-trinh nhà Minh, quân Mãn-thanh kéo sang Trung-hoa đánh ta được thành Đại-Lăng. Đương thời bấy giờ lại gặp lúc nước Triều-tiên có loạn, vua Thái-tôn nhà Thanh lại kéo quân sang đánh Triều-tiên, bắt sai nàng Thái-Đào đem quân đến đóng đồn ở thành Đại-Lăng. Nàng Thái-Đào bèn viết một phong thư kín sai người đem đi âu cái vua Sùng-Trinh nhà Minh. Vua Sùng-trinh xem thư xong y theo kế của nàng, liền sai quan Tổng binh tên là Hồ-Tương đem năm vạn binh hộ vệ đến đóng ở ải Khoa-châu, xa cách thành Đại-Lăng sau mươi dặm, sai trong quân đưa hiệu cho nhà Mãn-thanh. Quân nhà Thanh trông thấy hiệu cờ Mãn-thanh bèn ở trên núi Khoa-châu, tưởng rằng chúa bọn quân mình đóng cả ở trên ấy, không một ai biết là quân Minh.

Vua Thái-tôn nhà Thanh đi đánh Triều-tiên về, kéo quân qua đường bên cạnh núi Khoa-châu, định hôm thăng thành Đại-Lăng. Không ngờ Hồ-Tương đem quân phục binh ở giữa đường đón đánh. Cả phá được quân Mãn-thanh, bắt được quân lương khí giới không biết bao nhiêu mà kể, binh lính Mãn-thanh chết ngổn ngang như rạ. Vua Thái-tôn nhà Thanh phóng ngựa chạy thoát được, trốn về Thẩm-dương. Hồ-Tương bèn cho người đem sang đến Thái-Đào bảo phải lập tức đem quân đi đánh quân Hồ-Tương. Không ngờ sứ giả đến nơi, trông thấy trên thành treo cờ tiết-lĩnh có nhà tướng cả, bèn giấu giếm mình khóc sụt, về tâu với vua Thái-tôn. Vua Thái-tôn nhà Thanh than rằng: « Thế ra ta trông phải kẻ một tờ phụ-nhân rồi » lập tức sai Phạm-quốc-Quang đóng mười vạn quân đến thành Đại-Lăng. Kẻ Quốc-Quang đến nơi, thấy cờ treo trên thành, thuận là hiệu cờ nhà Mãn-thanh, mới nghĩ rằng lời nói của sứ giả trước là lời không thực mà vua Thái-tôn là người đa nghi. Bèn quyết ý vào thành, đăng Thái-Đào mở cửa thành ra đón, làm mưu thật cho Phạm-quốc-Quang.

Trong khi nâng mưu, Thái-Đào bảo Phạm-quốc-Quang rằng:

— Cụ Văn-Chân ngày xưa là trung thần hậu nhất của Mình-triều, mà tướng-quân lại là dòng dõi cụ Văn-Chân ngày xưa, vậy thì chúng nên xử thế nào cho khỏi thẹn là con nhà dòng dõi, cụ Văn-Chân ngày xưa đành giữ Tô-vũ, mà nay tướng-quân vì lại bất lòng trung thờ Mãn-thanh, như vậy thì gọi là hiếu ở hiếu tên sao được. Nếu nay tướng-quân đầu qua đánh Mãn thì sẽ xưng tiết truyền là người trung nghĩa. Còn như tiếp nay binh nay nếu yếu, dẫu có giết I cũng không đủ đáng. Nếu tướng-quân không nghe lời tiếp thì tiếp xin tự vẫn ở trước mặt tướng-quân, chứ không nung binh Thái-Đào tự sát, để làm lấm thân sinh đâu cho thêm xấu xa.

Quốc-Quang nghe lời quyết ý lại về với Minh-triều, đều qui đánh Mãn, liền ba được mười vạn đại binh. Vua Sùng-trinh đẹp lòng, phong nàng Thái-Đào làm Ai-biên quân phu-nhân, phong Phạm-quốc-Quang làm An-viễn-hầu.

Vua Thái-tôn nhà Mãn-thanh nghe tin ấy nổi giận công thần, đương đêm điều binh khiển tướng đi đánh.

Thời bấy giờ Phạm-quốc-Quang đóng quân ở Cẩm-châu, nàng Thái-Đào đóng quân ở thành Đại-Lăng. Quân Mãn-thanh vây đánh hai thành mới phá được, Phạm-quốc-Quang ở trên nàng Thái-Đào tự sát, vua Thanh-Thái-tôn cầm tóc hai người ấy về công, liền sai đem hai cái thi ấy ra thiêu đốt, sau khi đốt xong, ở đống xương Phạm-quốc-Quang không có gì lạ, cái duy có mỗi đốt Thái-Đào thấy có lưu lại một cái vết tụ như hình người ở mặt đất trái bao nhiêu năm mà không mất đi được nguyên, không bao giờ mất. Vua Thái-tôn nhà Thanh khen nàng là người ngoài liệt liệu sau lập đền thờ ở nơi nàng bị đốt, gọi là « Tiết nghĩa phu nhân từ », Đến lúc năm Khâm-thân đời vua Sùng-trinh nhà Minh.

Thanh-hà dịch thuật.

SUNG MÌNH JUNG CHỮA NHỨC MỎI MẤY ĐAU GÂN - NHỨC MỎI.

MUI - LÝ SANG ĐỘC GÂI TRẮY DA

MÁU XẤU NÓ LÀM CHO BẠN ĐÊM NGỦ KHÔNG YÊN GIẤC

Những bình máu huyết không thông lưu thì hay sanh ra các chứng đau đớn tồn tan, những là bình đau trong xương, gân cốt, đau trên đầu, làm cho nhức nhối, đức đau nửa cái đầu, khốn cực là bình sưng gân, sưng mạch máu vì máu chạy không đều làm cho chỗ sưng chỗ không, gọi là sưng phong, chớ chẳng qua là tại máu không thông lưu chuyển vận thì làm cho sanh ra ghẻ chốc ung độc cả mình, ngủ không an giấc, chiêm bao thấy những điều yêu quái dị thường, những người mang bình lý thì ngoài da nó sanh lắt, lở lói.

Ban đêm nhức ngứa, chẳng khi ngớt, nhưng vậy mà ký chớ ngã lòng, vì có muốn người cực lực khốn nạn như vậy mà cũng chưa khỏi vì nhờ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* rất thần hiệu, hãy tuyệt được.

Thuốc *DÉPURATIF RICHELET* làm tan những vỉ độc hay lộn trong máu nó làm tuyệt sự đau đớn làm cho gân xanh và mạch máu ra trong sạch, cho những ung độc liền lạc mà chẳng có tì tích chi hết.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ ai muốn thì gửi cho ông L. Selfleber ở ngang nhà thờ tây, Sài-gòn.

Nếu rồi mà hết thì gửi ngay qua hãng chế Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Seifert, BAYONNE (Basses Pyrénées).

TAKEOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonorrhée, Cystite, Catarrhe vessie, etc. Ai muốn mua thuốc một các hãy thử thuốc ở thương-hiệu đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 0$00

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHÍ

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi.

AI LÀ NGƯỜI BẠC KỲ CÙNG CẦN PHẢI BIẾT.

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khám đạc ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho:
M. Lê-văn-Ôn
61-63, Rue du Coton
HANOI

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÚ

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ sáng thứ năm chạy đến Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Thakhek, đáp tàu thẳng đi Vientiane.

LƯỢT VỀ

Thakhek cứ sáng chủ-nhật chạy về Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy về Vinh, kịp đáp xe hỏa đêm đi Hanoi.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các qui-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước mười bốn giờ, để bán vé liệu xếp xe cho đi.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đông-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đông-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 8 giờ sáng, tới Đông-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG TÂN-LÝ ĐI NGHĨA-ĐÀNG (PHUQUA)

Ngày nào chẳng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Tân-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI, *Vinh Đông hà, Yên-lý, Savanakhet*

86 382

TÂY-DU

DOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

..Con thịt thì để ăn, để một con dùng ở trong phủ, cho các quan một con đem chia nhau, còn năm con thì đem cắt ra từng miếng thật nặng để mời hai lạng, sai các viên hiệu-úy đem chia khắp cho quân dân ở trong thành người thành, khiến cho ai nấy đều được nếm chút của lạ, và để cho trấn áp cái lòng sợ hãi đi. Nhân-dân khắp trong chân thành thấy vậy đều lấy làm kinh phục lắm.

Đại-thánh lại sẩy bọn thợ rèn để chế thành hai thứ binh khí rồi, liền bảo rằng:

Ba cái binh-khí này, các ngươi đều mỗi cái nặng được bao nhiêu?

Bọn thợ rèn đều nói rằng:

Dạ đám tâu thiên-sư, cái côn sắt nặng nghìn cân, cái đinh ba ngàn cân và cái bảo thượng giáng yêu mỗi cái đều nặng tám trăm cân.

Đại-thánh nói:

Đáo thử là đúng rồi, Đại-thánh nói xong, liền cho gọi ba vương-ử ra, binh khí của người nào giao cho người ấy đem cất vào trong cung.

Vị đại-vương trông thấy liền nói rằng:

Vì những cái binh khí này, mà xuất nữa cha con ta công bị mất mạng cả.

Các vương-ử đều nói rằng:

May nhờ có thiên-sư, vững ra pháp lực giải cứu cho cha con ta được thoát vòng nguy nan, lại thu được lũ yêu tà, trừ cho được cái hoạn nạn về sau, thực là một cái phúc thái bình lâu dài vậy.

Ngày hôm ấy cha con vị đại-vương liền thưởng công cho bọn thợ rèn, rồi lại ra người đình Bảo-an, đã tạ ơn bốn thầy trò Tam-tạng.

Tam-tạng bèn ba anh em Đại-thánh mau mau dậy và nghe cho bà vương-ử, để ra đi, sự lần lần lại chậm mất mấy ngày đường.

Ba anh em Đại-thánh vâng lời, mỗi thầy dạy một trò, không dây vài ngày, bà vương-ử đều am hiểu hết các tay võ nghệ, không còn sót một cái gì, một là bà vương-ử đều là người có thể học tập, hai là vì Đại-thánh đã truyền tiếp lực cho từ trước, cho nên cái côn nghìn cân, cái đinh ba và cái bảo thượng mỗi cái rõng tám trăm cân, đều dùng khiến được nhẹ nhàng, so với cái sức ngày xưa đang những thứ binh khí tầm thường, thực ra nhẹ như một giới một vụ.

Mấy hôm sau Tam-tạng từ tạ ra đi, vị đại-vương lại mở một tiệc yến to, lấy ra một mâm vàng bạc để tạ ơn.

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Xin ngài cho cái mâm đi, thầy trò tôi đây, đến là hồ nhiều không đáng những cái ấy làm gì.

Bát-giới đứng ở bên cạnh liền nói rằng:

Vàng bạc thì thực không dám nhận, chỉ có áo mặc của chúng tôi, đều bị những con ma-ấy bọn nó cho rách nát cả, ngài có lòng tốt, xin may cho anh em tôi bộ áo mới mặc cái áo khác, cũng để tỏ được tấm lòng yêu mến anh em chúng tôi lắm rồi.

Vị đại-vương nghe nói, tỏ ý vui mừng, liền cho lấy ra ba cây gấm tốt, may biếu ba người một cái. Ba người vui lòng nhận ngay, rồi thu xếp hành trang mới Tam-tạng ra đi.

Lão thầy trò ở trong phủ đi ra, cha con vị đại-vương cùng các quan đều theo sau tiễn chân, nhân dân ở trong thành cũng theo đi lũ lượt, đọc đường đều cầm cờ cách trống rất là vui vẻ, ai nấy đều tuyên bố câu *phúc sống giáng trần*, lem vang lừng cả một gần giới, mà đến tới đi đã xa xa. Tam-tạng xuống ngựa từ biệt, mời ai nấy trở về mới thôi.

HỒI XCI

Lại nói chuyện bốn thầy trò Tam-tạng đã ra khỏi thành Ngọc-hoa, đường đi rất là yên ổn, thực đúng gọi là một nơi cực lạc. Thế ra thầy trò ngày nào sin ngày, lại đến một nơi thành trì. Kẻ đi gần đến cửa đông thành, thấy hai bên phố ở hai bên bán rất là nhiều, đọc đường có mấy tòa du đăng, trông thấy Bát-giới mình đã Sa-tăng một đoạn, Đại-thánh mắt đỏ, lấy làm kỳ quái, cứ xám nhau lại xem, nhưng đều có ý sợ không dám đến nữa, Tam-tạng thấy vậy lấy làm ngờ lắm, vì sự bà đã độ lại không nhận được mà sinh ra chuyện. Lại đi qua mấy phố mà vẫn chưa vào tới được trong thành, bỗng trông thấy có một tòa sơn-môn, trên cửa có đề ba chữ *Tây-vân-tự*, Tam-tạng vui mừng mà nói rằng:

Cái đồ-đệ ơi, thầy trò ta hãy vào trong chùa này, cho người nó nhìn chân và kẻ sau lấy bữa cơm đã, có nên chăng?

Đại-thánh nói:

Sư-phụ dạy rất phải.

Rồi Tam-tạng xuống ngựa, sang bên đã đi đến trong chùa, vào vào tới trong cửa, đã thấy có một vị hòa-thượng đang ở dưới hành lang đi ra, vái chào Tam-tạng mà hỏi rằng:

Dám hỏi Lão-sư ở phương nào lại đây?

Tam-tạng vái chào lại mà nói rằng:

Kẻ đệ-tử này là khâm-sai của vua Đường ở phương Đông.

Vị hòa-thượng ấy nghe nói liền quỳ xuống mất mà lạy. Tam-tạng vội vàng đỡ dậy mà nói rằng:

Sao việc chính nghĩa lại làm quá như thế.

Vị hòa-thượng chắp tay mà nói rằng:

Bần-tăng ở đây thấy phật tượng kinh, một lòng làm thiện, đêm ngày mong một kiếp sau sẽ được sinh ra làm người ở nước Trung-hoa, nay nhìn thấy đúng nhau ý phụng của Lão-sư, mới biết kiếp xưa người ta đã đầy công, nên bây giờ mới được hưởng cái phúc to như thế, khiến cho lòng tôi riêng thấy vô lính yên.

Tam-tạng cười mà nói rằng:

Việc chế ngài đây quá lời, khiến cho kẻ đệ-tử này lòng thêm áy náy. Đó là ta một hòa-thượng đi đường, có phúc gì mà đáng kể. Nhưng việc chế ở đây ngày tháng thanh nhàn, không làm cho điều chi bận lòng, sao thế mà ngài gọi là cái phúc ấy.

Vị hòa-thượng liền đưa Tam-tạng lên trên thính đường, tiếp hương lễ phật.

Sẩy bỗng ba người đồ đệ cùng đang lại có ở nhà bếp, Tam-tạng liền tiếng to gọi vào: Khi ba người vào tới nơi, vị hòa-thượng trông thấy sự quái lạ bèn vội vàng hỏi rằng:

Lão-sư ơi! Sao những đồ đệ của ngài lại xấu xí quá như thế?

Tam-tạng nói:

Thân-vô-sinh, những đồ đệ của tôi đều xấu xí thế, chẳng đều có pháp lực cả, tôi sẽ dạy bảo cho nó hay hơn một được.

Đang lúc nói chuyện, lại có mấy vị hòa-thượng ở bên trong chạy ra vái chào, rồi chắp đến hỏi vị hòa-thượng kia rằng:

Vị Lão-sư này ở bên nước Trung-hoa, sang xin là đây có việc gì?

Tam-tạng liền đỡ lời mà nói rằng:

Tôi vâng chỉ chỉ của vua Đường, sang Linh-sơn lấy phật về cho kinh, nhân đi qua quí-sơn, cũng là có duyên, đành lạm vào, mặt là đã bái chân đường, lại là muốn bàn lấy bữa cơm ăn, cho vững chắc bụng đi lấy kinh, thấy trên tôi đây đang cần ấy thôi.

Các hòa-thượng trong chùa lấy đến ra vái vái, vội mời vào trong phương-trượng.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Phương án phụ lục

Gia vị sinh hóa thang

Đương-qui (thái 1) 3 đồng
Đào nhân 15 hạt
Ngưu tất 2 đồng
Hồng hoa (cẩm rượu) 3 phân
Xuyên khung 1 đồng
Sao sơn khương 1 đồng
Trích thảo 6 phân
Nhục quế 6 phân

Phương này sản tiền sản hậu dùng được cả, vô răng sản tiền thiết sinh thì gia nhân sâm 3 đồng, sản hậu thì do lộ (huyết hô) thì giảm nhân sâm gia đại táo một quả.

Phương án

Sinh nghĩa là sinh huyết mới, hóa nghĩa là hóa huyết cũ nguyên phương chỉ có đương qui xuyên khung đào-nhân trích thảo thán thương mà thôi sản hậu dùng phương này, công hiệu gấp bảy mấy phương tứ vật mà tì vị cũng không thương tổn, ông Phùng tiên sinh gia ngưu tất hồng hoa nhục quế đề lợi dụng, trong khi làm sản công hiệu lại càng linh ứng lắm, cho nên cổ nhân thường coi phương gia vị này là thánh được thôi sinh mà có phần công hiệu hơn là bài phật thả tán.

Toán chân nhất khí

Thục địa tư âm, âm suy tuổi già bội, đại tiện không thực thì bồi khô.

Mạch môn nhuận phế, rất bổ tâm, bạn sao với gạo, rồi bỏ gạo, dùng mạch môn, phế hư tì nhược thì giảm nữa, (dùng mạch môn có vị hàn, cho nên phải bạn sao gạo)

Bình trượt bổ tì nhuận âm nước gạo một đêm, bạn sao hoàng thổ, sao liêu rồi giải xuống đất cho tiết bớt hơi khí, tẩm sữa đàn bà, tì hư thì gia bội.

Ngưu tất dẫn hồn, bạn sao rượu

Ngũ vị tử liễm hồn bạn sao mật.

Phụ tử, dẫn hồn sắc nước cam thảo hoặc đậu đen tẩm bách lần, phơi khô bấy lần, (gọi là thái chế).

Nhân sâm sung ngoài, thụ chứng gia giảm, nếu phế mạch hồng đại, nguyên khí không hư, thì kiêng dùng sung được. (sâm sung riêng, thì cho rằng hòa lẫn với thuốc, mà sâm vẫn có sức mạnh sinh khu được lực, chứ sắc lẫn với thuốc. Tính hoa nấm cả sang các vị hư, mà khí lực sâm hiến hết mất cả. Và lại thuốc có đi lực lượng, thì chỉ nên dùng đơn vị hoặc hai ba vị là nhiều, mới có công hiệu, bằng hòa hoà nhiều bảy vị, thì vị sơ đi vị sơ lại, không hay cũng không giỏi, còn mong trông bổ sao được? Xem ngay như một vò rượu mà pha lẫn với chai nước lã, thì rượu đã nhạt và lại trêm có vị chua nữa, vậy thuốc có lẽ cùng nhiều vị cùng hay dùng? nếu là khắc yếu được mà sắc lẫn với thang bình hòa.?)

Phương luận

Phàm sinh vật trong khoảng giới đất, đều phải nhờ có dương khí mới phát sinh, dương khí thoát thì sinh cơ tuyệt. Chơn nên thanh nhân đã tương cổ nắm thuốc rồi cả phương gia chứng bệnh mà tìm ra vị thấm thấp tiêu đàm khư phong giáng hỏa, cũng là sự chủ bị khách lẫn mà chế phương cấp trị đó thôi. Sao các nhà không thể nhận tâm lòng qui bản cầu thanh nhân, nhiệt thiết cấp nệ thanh phương chứ mạch lệ bệnh tình, là không xét đến, sơ tán công phạt thuốc thang lạp loạn, làm cho nguyên khí tổn thương trách sao chẳng bệnh đang nặng thành ra nặng? Ông Sở chiêm Phùng tiên sinh nhân chế ra phương lo n cân nhất khí, gia giảm xuất nhập, sao sống được rất nhiều người, vì phương này có đủ cả âm được dương được tác được nhuận được, tư âm mà không trệ, bổ tì mà không táo, trừng hỏa mà không nhiệt, thanh phế mà không hàn, hồn dưng mà tâm ninh, vinh dưỡng mà tân nhuận, thuốc tất cả có bấy vị, mà thông kinh đạt lạc phù chính khứ tà, công hiệu rất thần tốc. Hoặc ngờ tì phế thận được công hợp một lẽ, thì công dụng tạp loạn! thế là chưa nhận biết rằng: Đại bệnh cửu bệnh, nằm lâng càng hư, nếu không nợp lẽ điều trị, thế tất thiên thăng thiên hại, phương chi thể sinh kim kim sinh thủy, nhất khí hóa nguyên, thì tì phế thận được lại càng liên lạc nữa. Hoặc ngờ địa hạng trệ! thế là chưa nhận biết rằng: địa hoàng trọng chực, trọng thì chậm hạ, chọn thì bổ âm, càng trệ lại càng lợi dụng, phương chi cùng bạch trúc hợp lẽ, thì tao trệ trong tư lương lắm có ngại gì? Hoặc ngờ bạch trúc bổ! thế là chưa nhận biết rằng: bạch trúc cũng như nhân sâm dùng tì thì bổ, dùng nhiều thì thông cho nên cổ nhân có chế ra cao bạch trúc để trị chứng bí mãn, đó chẳng là nghĩa tiêu nhân tác dụng hay sao? Hoặc ngờ phụ tử nhiệt! thế là chưa nhận biết rằng: phụ tử tùy dẫn tán trợ thành công, cùng khí được hợp lẽ thì có thể chung phục dương, cùng người được hợp lẽ thì có thể tư bổ chân âm, cùng tan được hợp lẽ thì có thể khu chục phong tà, cùng bổ được hợp lẽ thì có thể tán ôn uẩn tàn tập, các phương lẽ có phụ tử hương đạo mới thu công được. Phương này là thánh được tư âm dưng hỏa, nhưng chế độ hợp nghi, tai công dụng mỗi chuyên nhất đại khái tảo hạc thì bổ thực địa, phế nhiệt thì bổ mạch môn, tì hư thì bổ bạch trúc, dương hư thì bổ phụ tử, nguyên khí hư thì bổ nhân sâm, khí phù khí tán thì bổ ngũ tiêu vị, nhưng liệu được trăng bệnh tai thái không tên qua lẽ, vì nhiệt thoái thì hàn sinh, qua lẽ sự đâm ra tiêu tán.

(Còn nữa) — Phùng-năng-Tính

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

LXXX

Mấy tháng trước, vua Tảo-tôn nghe tiếng ẩn sĩ là Lý-Đường, sai sứ giả đem lễ vật đến nhà đón. Đường sực chẳng đã phải ra cùng giả vào triều đó ra mắt vua. Vua đương ăn người con gái nhỏ, cười mà bảo Đường rằng: « Trẫm thương nhớ con nhỏ, cho nên thường ăn bề luôn, người đừng lấy làm lạ ». Đường thưa: « Thượng-hoàng thương nhớ Bị-hạ, cũng như Bị-hạ thương nhớ công-chúa » Vua nghe lời cảm động quá chảy nước mắt ra, nhưng sự Trương hoàng-hậu, không dám sung Tây-nội, đến khi ấy mới qua chầu Thượng-hoàng.

Các quân-sĩ ở Giang-châu rối loạn, tha phá và cướp bóc nhân dân. Vua Tảo-tôn nghe tin, phong Quách-tử-Nghi làm Phấn-dương-vương, và cất làm Sóc-Phương. Hà-trung phó nguyên-súy, Các trấn ở Hà-đông nghe tin Quách-tử-Nghi làm phó nguyên-súy ở Sóc-phương, đều tuân theo mình-lệnh triều-đình. Được hai năm, vua Tảo-tôn mất, vua Đại-tôn nối ngôi, Trình-nguyên-Chấn giết Tử Ngôi công cao chấn-trọng, tướng đem pha với vua, Tử-Nghi bèn xin thôi chức phó nguyên-súy.

Vua Tảo-tôn ở ngôi 7 năm, mất, vua Tảo-tôn là thái-tử trong nước, đương tân gian-nan, nối ngôi ở đất Linh-võ, tiếp quân về phía đông Lý lại được sơ nghiệp, cũng là một vị vua hiền, chỉ tiếc rằng không biết lo sản tính xa, chuyên theo cái chính sách cần thủ, đến nỗi tiết-độ-sứ cũng theo ý quân-sĩ mà lập lên, nghiệp Đường suy đồi cũng bắt đầu từ đó.

CHƯƠNG THỨ XXXIII

Vua Đại-tôn nhà Đường

Vua Đại-tôn lên ngôi Vua sai sứ đi mượn binh nước Hồi hột, rồi sai Bột-cố-hoài-Ân thống lĩnh các đạo binh vây đánh Đông-kinh, Sử-triều-Nghĩa thua chạy (Sử-triều-Nghĩa là con Sử-thư-Minh, giết Thư-Minh rồi tự xưng là Đông-đế). Hoài-Ân lấy quân đuổi đánh Sử triều-Nghĩa bắt quốc-bảo quý, tự-tử chết, các châu quận ở Hà-bắc đều hàng.

Rợ Thổ-phồn vào cướp, các văn thần các cấp ở ngoài biên đem vào, Trình-nguyên-Chấn (toàn quan cầm quyền), đều giam đi, không tâu cho vua biết, khi giặc bèo đến quân Phụng-thiên, Trình-sự sả run sợ, vua Đại-tôn xuống chiếu cất Ung-Vương Lý-Quát (tức là vua Đức-tôn) làm Quan-nội nguyên-súy, Quách-tử Nghi làm phó nguyên-súy, đem binh ra đóng ở Hàm-dương để ngăn giữ quân giặc, bắt lấy Tử-Nghi bị bắt chức ở nhà đã lâu, bỗ thuộc lại tâu, khi được cách ấu-chế, chiêm mộ quân-sĩ, chỉ được hai nghìn quân kị, Tử-Nghi bèo bèo quân ra Hàm-dương. Quân Rợ hơn hai mươi vạn, kéo đến đến vài mươi dặm. Tử-Nghi thấy tuổi già lớn quá, bèo sai sứ vào kinh-sư xin thăm bình, Trình-nguyên-Chấn lại ở đó, không cho sứ vào ra mắt vua. Hôm sau Rợ Thổ-phồn bèo quân qua Tiện-châu, vua vội vàng ngự sang Thiểm-châu (tức là ở Tuyên-tây bây giờ) quân giặc bèn kéo vào Trường-an, Quách-tử-Nghi lấy hai nghìn quân kị từ sông Nghi-ấu đã rẽ núi mà sang phía Đông, đến Thương-châu quân sĩ nhụ theo, được hơn bốn nghìn người, thanh thế mạnh lên dần dần. Tử-Nghi bèn hợp các tướng sĩ, rồi khóc và lấy lời chân thành mà khuyên dụ thì cùng nhau rửa đầu xin kỉ hồ cho nước và lấy lại Trường-an, tướng sĩ đều cảm động, xin theo mệnh lệnh. Tử Nghi sai Trương-tôn-thân-Tự đem hai trăm quân kị ra đất Lam-điền, để thăm thế giặc, Thân-Tự đi đến đất Hàn-tăng-Đội, ngay thì đánh trống phất cờ, đem thế đất khởi lên để cho quân Thổ-phồn. Trăm-họ lại nói lên quân giặc rằng: « Quách-lệnh-Công (Tử-Nghi) buổi trước đã làm Trung-thư lệnh, cho nên gọi là lệnh công) đem đại-quân sắp đến, sẽ quân không hiết là bao nhiêu ». Giặc tưởng là thật, sợ quá, với vàng kéo đi. Vua về đến Trường-an, vỗ về Tử-Nghi rằng: « Vì trẫm không biết xét đúng người, mới đến nỗi thế » bèo xuống chiếu cất Tử-Nghi làm Tây-kinh lưu-thủ.

Trình-nguyên-Chấn chuyên quyền hiếp-bạnh, lại tính hay ghen ghét, cho tướng có công to đều tìm cách để hãm hại. Khi rợ Thổ-phồn vào cướp, Nguyên-chấn không bảo tin cho vua biết, đến rồi vua phải vội vàng ngự ra Thiểm-châu. Vua nổi sứ với binh-sĩ đạo, họa Lý-quang-Bật ghét Trình-nguyên-Chấn ở trong triều, không ai ưa đến. Trong ngoài đều căm tức giận mà không ai dám nói. Quan thái-thường bác-sĩ là Liễu-Tuyển dâm sở rằng: « Rợ Khuyển-nhung vào cướp, mà nhọn không phải rây mâu mà kéo thẳng vào đến kinh-sư, tổ-sĩ không có một người nào đến thế là tướng sĩ làm phản Bệ-hạ; Bệ-hạ với binh sáu đạo, không có một cỗ xe nào vào cửa quan, thế là bên phương làm phản Bệ-hạ, Bệ-hạ nếu muốn giữ được nhà tôn miếu, thì phải chém ngay Trình-nguyên-Chấn và bỗ sáu đạo quân binh » Vua lấy rằng Nguyên-Chấn có công bảo hộ mình, không xét gì, bèn cách chức Nguyên-Chấn, rồi đuổi về làng.

Bột-cố-hoài-Ân làm phản, thế rất dữ mạnh. Vua Đại-tôn nghe tin, bèo Quách-tử-Nghi rằng: « Trẫm nghe nói rằng các tướng sĩ ở Sóc-phương tìm phục sống đến của người, như khi nắng lâu mà mong mưa, vậy trẫm lại phiền ngươi vì trẫm ra vỗ yên phương Bắc » Bèo xuống chiếu cất Tử Nghi làm Quan-nội Hà-đông phó nguyên-súy, Hà-trung tiết-độ sứ. Các tướng sĩ Sóc-phương nghe tin Tử-Nghi lại ra Sóc-phương, bảo nhau rằng: « Lão minh-tướng Bột-cố-hoài, Ân làm đều bất nghĩa, còn mặt mũi nào trông thấy Quách-phấn-dương-vương Bèo bỗ Hoài Ân rồi theo nhau đi đến Tử Nghi, Hoài-Ân bắt rằng mình thế cô phải bỗ thành chạy, Khi Tử-Nghi đến Sóc-phương, tướng sĩ đều vui mừng, hoan hô mừng nhân rồi lại chảy nước mắt, mừng rằng được trông thấy Tử-Nghi mà lại thương rằng Tử-Nghi đến chậm.

(Còn nữa) — Tiên-Mai

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sở-Kỳ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Bản chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$20 thì 2$00 và 0$30 thì 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Thanh-niên ở thời đại mới

(Nguyên văn của ông Chương-hành-Nghiêm nước Tàu)

(Tiếp theo)

Vũ-trụ tiến hóa cũng như hai nguyên khí biệp-tinh, lẫn lẫn chia rẽ nhau ra rồi lẫn lẫn đổi đổi đi, thì ngày nay hóa lớp mới một phần, tiếc cái lớp cũ cũng một phần, cũ đến bao nhiêu năm rồi từ sau xem lại, thì xã-hội mới sau này chẳng với xã-hội khi đầu xa nhau như hai vật, nhưng đương lúc thay đổi thì mới cũ vẫn lộn lạo, đó gọi là điều hóa.

Điều hòa là nghĩa chỉ tình cảm xã-hội tiến hóa. Xã-hội không một ngày nào là không ở trong tiến hóa, tức sự lợi ích hi-vọng tình cảm thì hóa không ngày nhỏ là mỗi chánh trị hay mỗi đạo đức, cũng phải hết lòng vì đạo điều hòa mà thôi, không nên nọi theo cái ấu tập cũ một phái tình tình bồng lông, động ra thì nói cái đó hà lậu nên bỏ, cái kia cũ kỹ nên trừ, không hỏi đến cái mà gọi là hà lậu đó, nên bỏ phải hay không bỏ phải hay không trừ phải, cái mà gọi là cũ kỹ kia nên trừ phải, mà bỗ gặp đến gì quan sát sự sai khác sự vận ý thì muốn xô đẩy quách cho sạch ngay, cho nên đạo đức xã hội ngày nay cái cũ thì đã đổ nát, cái mới thì chưa dựng nên, hễ có lòng lo cho nhân tâm thế đạo ai cũng đều đến chỗ đó. Ai là kẻ thanh niên nên sống chia đến lo lắng.

Ngày nay trên luận đàn có hai cái danh từ mới là cải tạo, là giải phóng. Báo chương tạp chí ta gần đây cũng có lấy tự do giải phóng mấy chữ lấy làm cổ xí, lập luận không phải là không chính đại, song theo ý ngu tôi nghĩ, cải tạo là đem một vật gì mà cải tạo trước phải nghĩ bản chất vật lý thế nào, nếu như cây mưu, vách tường đề thì cải tạo nào có ích gì, giải phóng là lấy người mà nói. Song giải phóng hay hay là không, phải coi trình độ người mà cần nhắc, Lâm-khắc (Lincoln) giả phóng hơn hẳn nô thật là có lòng nhân, nhưng hơn bấc nô lấy có làm đầu gì cái tổng tâm trên thế giới đâu, bởi như vấn đề giải phóng con cái nước ta cũng có người luận đến, so ý lấy trình độ con gái nước ta mà cho giải phóng một cách vô hạn chế, đem đó có ích cho xã-hội và thân người con gái không? Bởi như con gái nên giải phóng hay là không nên giải phóng lý lẽ rất rõ ràng, vẫn không có người nào còn ngại hoặc nữa. Vì thế không luận là cải tạo là giải phóng, đều phải giữ lấy cơ ở cũ sau có mà điều hòa mấy cái danh từ mới lẫy thì cái kết quả lương hảo mới thấy có đặng.

Tôi nói tuy, không phải là gắp cho hết thảy cũ trọn mất mà mấy đâu, chỉ viết cho rõ nghĩa ngữ tay là của, lại tay là mới không phải là đúng đắng.

Vì chẳng cái cũ không phải cái gì đáng bỏ đâng, nhiều người bây giờ đều với đạo đức cũ, để ít nghiên cứu, ở đó thì không thể kiến vị đến đi mà không nói đặng, công nghiệp sau đó ít thì tuy họ hai bảo đạo đức cũ Trung-quốc, song đạo đức cũ Trung-quốc là vật gì, xét ra họ chẳng biết là cái gì, hầng có biết bao nhiêu người như vậy cái hiện tượng lý đáng cho ta cất tiếng thở dài.

Có khi cũng một cái thuyết đó, nước ta có nói đến, họ không chú ý, mà tây phương nói đến, thì họ lại coi như thánh như thần. Như gần đây nhiều người đua nhau nói thiệt nghiệp nước ta xem kia vân vô cơ cơ: « dân sinh gọi cần ». Bản cũ dân sinh tại cần có bao hàm nghĩa lý rộng lớn đến đâu, nếu người họa vẫn nước ta biết giảng rõ cái nghĩa lý, cũng ra sương mù, phụ thêm lời chẳng minh thì sinh kế

(Còn nữa) — « Công-luận báo »

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Nếu liệt quí ông nào mua thì gửi tiền về hết không có tiền gửi theo giấy mua thì bản quán không trả lời. Mua báo thì tính tiền hoặc năm 52 tháng tây tuỳ ở nhu ý

CUỘC ĐÁNH SỐ

GIÚP HỘI BẢO TRỢ TRẺ CON PHÁP-VIỆT VÔ THỪA NHẬN

Những số tiền được kể sau này:

1 số được	3.000$00		29 số được		100$00
1 »	1.500,00		29 »		50,00
1 »	1.000,00		29 »		25,00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỐ — SẼ mở ở tòa Đốc-lý Hanoi ngày 1er AVRIL 1932.

GIÁ BÁN: mỗi vé . . . . 1$00

Có bán vé tại Bản quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ định thêm tiền cước Recommandé gửi vé lại, tính như sau này:

Từ 1 vé đến 5 vé, tiền cước Recommandé: 0$20
Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé: 0 25

PHARMACIE MONTÉS
TONIQUE TONKINOIS

Giá bán ngày Tết mỗi chai: 2$00

Rượu Bổ-Đào

Các Quan Công Nhận là Tốt Nhất

Âu Tây tư-tưởng

(Le Pensée de l'Occident)

Dịch văn tân-xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm phò thế (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas), Toàn bộ thành ra 18 quyển chỉ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$25.

Từ nay khởi sự in sách Tế-đế-mặt Phiêu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng có mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của qui-quốc, lời lẽ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các khách của bản-quán gửi đến tại bản-quán. Ai ở xa muốn lấy bản-quán gửi đến ra quyển nào gửi quyển ấy thì, quyển gửi cho 1$00 hay là 1$50 trước; khi nhận tính tiền sách và tiền cước gửi biết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài gửi tiền lấy sách tiện tiện.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Áo bành tô đi mưa,
không thấm nước « SALF ».
Có bán tại hiệu :

CHABOT

49 bis, Rue Paul Bert, Hanoi

Giá : 28$00

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sáu sáng 200 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Gương Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
85 7, phố hàng Gai, Hanoi

TRẦN-QUANG-MINH

Nhà Giồng Răng — Nhà Giồng Răng

199, Hàng Bông-Lờ, Hanoi

Thưa các quý-khách,

Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhổ răng, vá răng, chữa xấu răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều, và các cự gả gẫy cả hàm làm toàn hai hàm răng khác, xin mời lại bản-hiệu, thì bản-hiệu cả quyết cam đoan răng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc-chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.

Kính-cáo
TRẦN-QUANG-MINH
DENTIST
199, Rue du Coton, Hanoi

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên *Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng-hảo-hạng tại trên ngọn núi cao như liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân, dùng cách hóa-học điều-chế ra gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà hên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh.

Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điểm của trà VINH-MẬU :
Nam-định : phố Khách, số 144. — Hà-nội : phố Hàng-ngang, số 25.
Hải-dương : phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu căn-bạch.

HIỆU THUỐC CHASSAGNE

59, Phố Tràng-Tiền

Nhân dịp tốt bản-hiệu có bán những nước-hoa cao-hạng hiệu Gelé Frères :

Như là :

CE QUE FEMME VEUT, POUR ÊTRE AIMÉ,

Mỗi chai chỉ bán có..... **2$50**

PHARMACIE MONTÉS - HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHƯƠNG

Etablissemen's ORPHEE

9, Bd Amiral Courbet, Haiphong
Téléphone : n° 234
67, Rue Paul Bert, Hanoi
Téléphone : n° 619
DÉPOSITAIRES EXCLUSIFS de
PATHÉ ORIENT
pour le Tonkin

Hãy thử coi !!! Hãy thử coi !!! Bài hát mới. Cho những người hát danh-tiếng ở Bắc-kỳ.

Những đĩa mới bản-hiệu mới lấy tiếng lần thứ nhất toàn là đĩa hát Cải-Lương, hát đủ các động : Bồn-nguyệt, xa-mạc, trống-quân, chèo thâm, hát cách, sa lệch, hát than, ngâm sông, nói sử, nói bí dầu, hát sắp rất hay.

Lại thêm soạn giả là tay biệt-tài.

Cô ngâm, trượng, hát rất hay.

Cầu nghĩa-lý giọng khải-hài. Cải-Lương khác gió điền đài hồi xưa.

Soạn giả :
NGUYỄN-ĐÌNH-NGHỊ

Bản-hiệu lại lấy tiếng cả đĩa hát, tuồng Saigon mới rất lạ

Hiệu Pathé mới chế ra thứ máy rất tốt mà rất rẻ vừa chạy cả kim cương cùng kim sắt.

Nếu các ngài ở xa muốn cần xem mục-lục về máy hát đĩa hát, xin viết thư về bản hiệu xin gửi ngay.

Bản hiệu có thêm đàn Piano, violon, mandoline, và máy hát tính giá hạ.

Depuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho dỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Depuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

3009

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Hàng Đồng), Hanoi
MÁY nói số 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chấn-song bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiểu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có đến, xin mời chiếu cố.

Kính cáo

PNEUS MICHELIN
AUTOS — VÉLOS — POUSSE
Gros GARAGE AVIAT Détail

CHAU BINH-LIEU (Monray)

Trừ được mạn cướp. Hạt dân chúng tôi ở nơi hiểu-viễn giáp địa phận nước Tàu, thường năm có bị bọn giặc Tàu lấy cớ hại người, không mấy khi được an-cư lạc-nghiệp, cái khổ hoạng lý không nói sao xét được. May nhờ có quan ở ấp Linh-quang-Vọng trừ những bọn giặc cướp xông pha nơi nguy hiểm mà không từ nan, thường cầm cờ lính đi tuần các làng chung quanh, để dò bắt những đứa có tiếng trộm cướp, thì những đứa gian phi phải trốn chạy ra nơi khác, không dám lai vãng ở trong hạt nữa.

Hồi cuối tháng mười ta vừa rồi, có một bọn giặc Tàu độ 20 đứa có đã sáng đến khai giới, đi cướp các nơi rồi vào qua hạt Binh-liêu. Quan châu được tin báo lập tức cầm cờ lính cơ binh đồng đến vây đánh, giết ngay được tên đầu đảng, bọn giặc ấy quân không có trông chạy tan ra vào trong rừng, lại cho lính đi đến các nơi, giết được bốn đứa, bắt sống một đứa, được ba khẩu súng và nhiều đạn.

Tối hôm 13 tháng chạp này, lại được tin báo có bọn giặc ước 20 đứa, có hơn 10 khẩu súng, chực vào cướp một nhà giàu ở trong hạt, quan châu lập tức rút quan đồn Binh-liêu đem quân đến đánh, quả nhiên đến hồi 9 giờ đêm thì bọn giặc đi qua chỗ đường đã đón, quân ta bắn vào toán giặc, giặc cũng bắn súng và cầm dao quá hơn sự lại, nhưng quân ta không ai bị thương cả, còn bọn giặc thì chết ba đứa, lấy được ba khẩu súng, có nhiều đứa bị thương đem nhau chạy trốn vào trong rừng. Châu từ nay về sau bọn giặc không dám bén lảng đến hạt dân chúng tôi nữa.

Dân chúng tôi mà được yên phận làm ăn, không phải lo sự giặc cướp như trước, cũng là nhờ có quan châu Linh ngài làm hết nghĩa vụ vậy.

D. H. lai cáo

TRƯỜNG HỘI TRÍ-TRI

Bắn sáng thứ tư, 1er Février 1928, mùng mười tháng giêng ta, các lớp trường Trí-tri lại khai giảng.

Ai muốn xin vào học thì phải có phụ-huynh đưa đến xin thì nhà trường mới nhận.

Tiền học phí các lớp đ,nh như sau này :

Lớp nhất	2$00
Lớp nhì	1,50
Lớp ba đến lớp năm .	1,00

Hội Trí-tri lai cáo

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IXe)

Hội chùa Vua Đê-Thích

Hội chùa vua Đế-Thích năm nay lại đông gấp mấy lần mọi năm, vì ngày xuân êm đềm, thành tạnh giới rám cho nên đông người đi lễ, thật là : Rập rìu tới tấp giai nhân, ngựa xe như nước áo quần như nêm.

Nào người đi lễ đi bái, nào người cầu cửa cầu con, cầu phúc cầu thọ, khách nhân buổi tân xuân lại được ngày hưu hạ, cũng hữu thú ngày xuân chơi hội, càng mấy anh em xuống ngoạn cảnh chùa.

Hội cảnh chùa Vua Đế-Thích năm nay rất có phần náo nhiệt, thôi thiếu chi nữ tú nam thanh, quần nọ áo kia rất là xa hoa mỹ lệ. Mấy anh em xem hội nghe chăng người đã nhọc mệt, chân đã mỏi, cùng nhau tìm chốn nghỉ chân, vừa xuống hành lang, may sao lại gặp sư cụ, ngài mời xuống nhà tổ, anh em ngồi chơi nói chuyện sư cụ lại pha chén chè anh em uống, thấy hương đậm mùi thanh nước đẹp, uống xong nghe trong mình thật lấy làm khoan khoái dễ chịu. Nhân hỏi sư cụ ngài mua đâu được thứ chè quý thế, thì ra chè hiệu Kim-Thái số 3 hàng Ngang thảo hèn nào vẫn thấy tiếng đồn, nay nhân buổi du xuân tình cờ lại được uống, thật cũng giúp cho anh em được một phần trong lúc thưởng xuân.

Đàm-Việt-Khách

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVICHON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Trouchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord - Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá..... 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá..... 3.00
(Tiềnước gửi đi các tỉnh, đính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp nên

Bán tại bản-quán

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payement en timbres-poste)

Những giấy mua vé bán-quá.. bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình cùng quý-khách những tiền đổi chỗ ở xin thì bản-quán không nhận bằng con-niêm cả.

CHỈ MỘT THỨ RƯỢU BỔ 33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3027

QUÀ BIẾU TẾT

Bắt đầu từ 10 Janvier cho đến 10 Février 1928, cũng như mọi năm — mà năm nay lại chọn nhiều thứ quà biếu hơn — Vậy qui khách mua hàng trả tiền ngay, cùng qui-khách ở xa gởi giấy về mua hàng có đính theo sẵn mandat, thì bản-hiệu sẽ xin tùy số mua nhiều ít mà kính biếu các thứ quà. Phàm qui khách nào mua hàng từ hai đồng bạc trở lên đều được quà biếu cả : như nước hoa, dao cạo, bút máy, kính, các thứ rượu mùi, dao con, các đồ nữ-trang, vân vân.....

Tự xưa đến nay không bao giờ có tặng quà tết hậu như vậy

Căn bạch
Hiệu Bào-chế CHASSAGNE
Rue Paul Bert, Hanoi

Hai số báo 3243 và 3246 ra ngày 11 và 14-1-28 đã có in rõ-ràng các thứ quà biếu

Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rát da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

Dùng nó lại còn lợi nữa vì rằng nó không thấm nước, nó khô mãi cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

NET MẶT KHÓ COI

Có gì là ta coi thường hơn cái dinh cái nhọt nữa không? Vậy mà nhọt sẩy lắm khi làm cho ta mất công nhỡ việc. Vì làm sao? Mặt mày trong trẻo mới ra người khỏe mạnh, ai thấy cũng phải mến; mặt mày đầy những chốc những mụn thì ai cũng sợ, vì người ta nghĩ rằng mình có bệnh gì kín.

Vậy mà chữa mụn, nhọt không khó gì, chỉ bôi thuốc mỡ INOTYOL một vài lần là hết.

Cô danh ca Lydia ở nhà hát Variétés tại thành Paris có nói rằng:

« Đã được mấy tháng nay tôi lên mụn khắp mặt, đến nỗi mặt mày biến đổi, tôi không giám ra hát nữa. Tôi dùng hết các thứ thuốc mà không đỡ.

« Sau tôi chỉ bôi thuốc INOTYOL có một ít hôm là khỏi hết. Quả là một thứ thuốc quý-hóa vô chừng. Tôi thực hâm ơn vô ngôi, ai nhờ thuốc của ngài mà tôi được khỏi hẳn. Tôi có mách thuốc INOTYOL cho người quen tôi thì ai cũng phục là thuốc hay».

Xem như thế thì đủ biết rằng thuốc INOTYOL thần hiệu vô song. Chữa các bệnh ngoài da như lở, ngứa, mụn nhọt sẩy đều khỏi hết.

Hỏi mua INOTYOL ở các hiệu thuốc

INOTYOL

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Có nhuộm vải hàng lụa nữ THÌ NHỚ KHÔNG CÓ MÓN-VỊ NÀO tối hay bằng thuốc hiệu

"LA MAURESQUE"

Có bán ở Hanoi:
Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE
và cũng các nơi tạp thuốc-vị.
Muốn có thuốc thơ-biết, gửi thư cho bà
Vve C. FERCOQ, à CARNIÈRES (Seine) France
hoặc gửi không.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người cứ tưởng bệnh khí hư không can-hệ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khắc khỏi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bức rức khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn lắm lùng, lúc đó uống một ít thuốc là thấy dễ chịu, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khí hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn: Sưng bàng-quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn; sưng chiếp-hộ-tuyết mà làm cho nóng buốt nơi niệu-quản ngăn mất đường tiểu tiện. Những đích-hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt sản đi được. Các bệnh ấy làm cho đầu gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cạy được. Mà đàn-bà thì sinh ra các bệnh phụ bộ, cũng là bệnh tuyệt sản và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã hiểu bệnh khí hư cần phải điều-trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu ấy chính là thứ thuốc *Santal Monal*. Các quan lương-y đã công-nhận thuốc *Santal Monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà thương ở thế-giới này đã có dùng khắp cả. Thuốc này chữa bệnh khí hư thì thực là thần tình, hết đau lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho niệu-thủy thành ra xanh, rửa sạch cái cơ-quan bẩn-thỉu.

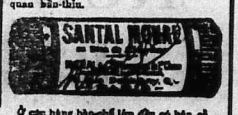

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Hạ giá: Mặt trắng 40 frs. Mặt có chất dạ-quang 50 frs.

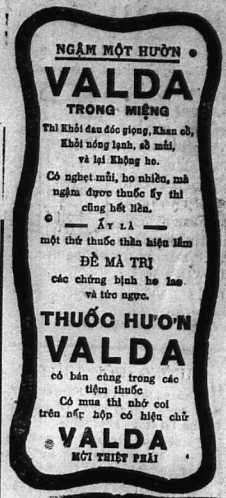

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI:

Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Breusmiche.

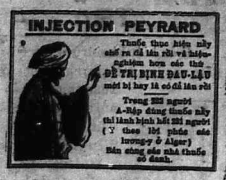

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đã các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và đáng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là:

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-BỘ UỐNG: *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế:

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
GIÂY NÓI số 96

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE aux examens franco-annamites
của M. L. BOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ ngoại-giao học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển . . . 0$20
Tiền cước mỗi quyển . 0,05
Ở ngoài gửi thêm tiền cước
ông Bùi-văn-Thêm
15 — Cầu Đất Cantonnais — Haiphong

Tiền nào của ấy

Các hiệu buôn cất rượu bán Tết, và các ngài sắm Tết,

Xin nhớ rằng:

Các thứ rượu Liqueurs MARIE BRIZARD mới là chính hiệu, lịch-sự, và rượu ngon:

Anisette Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao blanc Triple sec Marie Brizard
Curaçao orange Marie Brizard
Fine Pale Brandy Marie Brizard
Peach Marie Brizard, vân vân....

Bán buôn tại sở L'U. C. I. A. Đại-lý độc-quyền; Mua lẻ các hiệu Khách, hiệu tạp, có bán cả.

Xin nhận kỹ có chữ MARIE BRIZARD mới là chính hiệu.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐÊN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre: 2$40*
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai: 1,25*
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai: 1,25*
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai: 1,50*
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,60*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

CHÈ 宁泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THÁI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI
19, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LARO HE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đều đến cả, biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thứ hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ốm yếu, thuốc đó lấy vào hay có thể giúp ăn không đến quên đói.

Ai ăn đang no cũng đang, nhưng là người bịnh nên cũng đến ăn hay là cơm nhi. Thuốc đó trị nhân sau cùng bịnh hư hao, yếu đuối, huyết suy, hồ sức lại các bịnh làm cho cao người yếu đuối, bị trái hao, hao máu mạn tràng ngực, rất hay của mới trống trốc trở trong ít vị các bịnh đa đến đông nhờ tay thuốc QUINA LAROCHE đông.

Con nít huyết suy và con gái lớn đang tới sống đến bà vì khí hậu xanh xao, cũng như mấy bịnh kỳ trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Nhưng, người nào ở rẻ hay có thấp ... cũng chẳng nên quên đừng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị đều hay mau và chắc. Chỉ có những ai trừ hết mà trở lại thêm sức lực. Ăn uống mau có chứng ... ta giám nếu thuốc đó rằng: Rượu ... thành của thứ thần thánh ra (Liquide de Jouvence) tục ngữ của người Tây cho nhiều thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Tóm lại chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE là thứ thuốc giúp ích cho đời vô cùng giá trị, chúng ta thử cầm ưa của mấy người bịnh và đã vào giấy cần các quan lương y khác nói lòng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc tám lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống tỉ mỉ ly số ba ly có hòa theo chất rượu trọng mạnh trong hai bữa ăn. Cần muốn trị bịnh rét thì mỗi khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước cho rét 2 giờ rưỡi, thế ly ngày, uống trước cho nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không phân-biệt mà khi trời nóng nực thì pha nước và nước uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thông bán thuốc hạng nhất tại Paris

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN
Tư bản dự định: Francs 72.000.000
Từ ngày 30 Juin 1927: » 85.500.000

HỘI ĐỒNG TRỊ-SỰ:

Chánh trị-sự: M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam;
Phó trị-sự: M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;
Tổng quản-lý chủ nhiệm: M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại: 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIỂM CÁC NƠI:

BÊN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	
Hankong	Hanoi	Papeete
Menetzen	Namdinh	
Pékin	Pacompanh	
Shanghai	Saigon	Pondichéry
Tiéntsin	Tourane	
Yunnan-fou	Vinh	Singapore

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc-thái — Cho thuê ở tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ xin đến tận nơi mà hỏi).

Điện-Lưu-Tín-Địa: INDOCHINE

GIÂY NÓI: Hanoi 55 497. Haiphong 26. Namdinh 90.

Cartiers [illegible] Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN